

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

TRANG

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

XU

MỘT BẢN CHU'ÔNG TRÌNH

NƯỚC ƯỚNG VÀ NHÀ Ở (tiếp theo)

Lối nhà đình

Một nếp nhà năm gian hai trái, gỗ lim trạm trổ rất tỉ mỉ, đẹp chẳng kém gì cái đình, cái miếu. Nhưng về phương diện vệ sinh thì thiếu đủ thứ. Nền thì thấp nên nhà bao giờ cũng ẩm. Chỉ có một hàng cửa ở phía trước còn ba mặt kia kín mít như bưng vừa thiếu ánh sáng, vừa thiếu không-khí!

Nói đến kiểu nhà, tôi lại nhớ một truyện, vì không hiểu cách trí mà xảy ra: một cô ngồi khâu mở cửa phía trước. Bà mẹ-trông thấy kêu: « phải mở cửa phía sau ra cho gió nó thoát đi chứ. Nếu không gió nó đưng vào trong nhà nhiều quá, độc».

À! thì ra lối nhà làm có cửa một mặt của các cụ ta là chỉ cốt cho nhà đưng được nhiều gió. Nước ta vẫn là một xứ nóng cần phải có nhiều gió. Vậy phải cần có trường học để dạy cho dân quê hiểu biết các điều cần thiết của cách trí thì mới mong nhà cửa làm theo cách vệ sinh được.

Lối nhà vỏ riềm hay bánh khảo

Lối nhà này mới có ở quê ta chừng hai mươi năm nay. Họ gọi là nhà tây hay là nhà gác, nhưng có lẽ chỉ tây được mấy cái cửa chớp giả, và gác vì có hai tầng, mỗi tầng cao độ non hai thước tây.

Về phương diện mỹ thuật thì không cần nói, vì cái nhà kiểu lai, trước mặt nếu lên đầy những chữ thọ, cuốn thư và con rơi ấy thì cố nhiên là lỗ lã rồi.

Nhưng về phương diện vệ sinh thì nó cũng chẳng hơn gì kiểu nhà đình. Trông gác không có trần thì về mùa nực, nóng không biết đến đâu mà kể, mà



Đi lễ quanh năm

Không bằng ngày rằm tháng giêng.

về mùa rét, lạnh cũng không biết đến đâu mà nói Nhà cò của ta còn đỡ nóng hơn vì dưới mái ngói, ta còn đỡ một lượt bùn và vữa.

Còn tầng dưới thì vừa thấp, vừa ẩm, vừa tối; chẳng khác gì cái hầm chứa đủ các thứ đồ đạc cho cả đến bọn đàn bà, con trẻ, vú bô nữa.

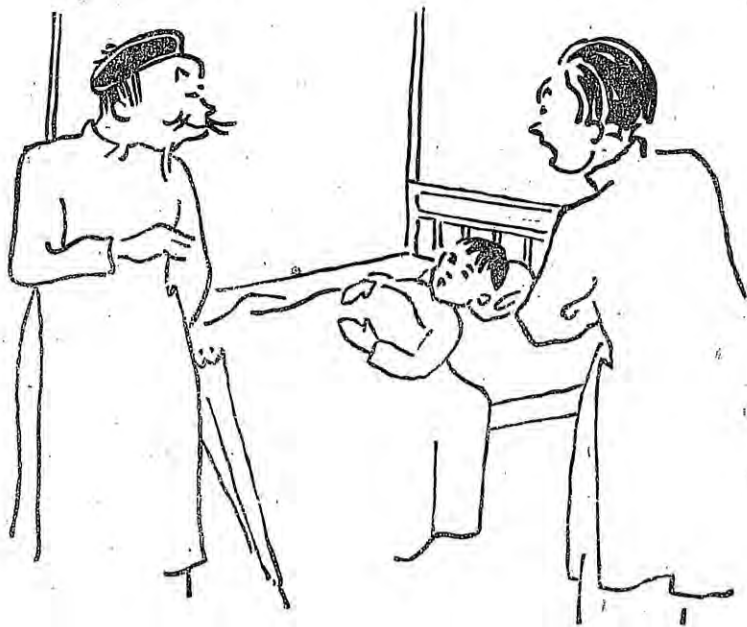
Những nhà vỏ riềm bánh khảo ấy gọi là nhà tây thì thực hơi quá. Giá kêu là gác chuồng chim để ông chủ nhà nằm hút thuốc phiện mà coi nhà, canh trộm cướp thì còn có lý.

Ấy đó còn là nhà của những ông giàu có hay khá giả. Đến như nhà của hạng nghèo thì thực tiều tụy quá. Gọi nó là cái kho chứa những đồ vụn vặt, rồi còn thừa chỗ nào thì ngã ra một tấm ván làm chỗ ngồi, chỗ nằm thì đúng hơn là gọi nó là nhà ở, vách thì bằng nứa, bằng phen bằng tre trat bùn hoặc bằng đất. Nền nhiều khi không có, động mưa là nước chảy vào trong nhà. Mài thì lợp dạ, vừa sơ sài, vừa mỏng mảnh. Hễ mưa to là giọt lung tung.

Các hạng nhà ấy rồi ít lâu ở làng tôi không có nữa. Một là nhờ có lớp học dạy cách trí và vệ sinh về sự ăn, ở, mặc nên người làng tôi đã hiểu biết hơn xưa nhiều. Hai là ngày nay ai làm nhà dù bằng gạch hay bằng tre cũng đều phải vẽ kiểu nhà trình một hội đồng coi riêng về việc ấy, để hội đồng xét xem kiểu ấy có hợp vệ sinh không.

Không những thế, chúng tôi còn treo ở nhà công quán một kiểu nhà tre làm mẫu, vẽ rất rõ ràng từng li, để ai muốn làm nhà đến mà xem. Kiểu nhà ấy tuy cũng chỉ lợp cối, lợp dạ và cột, kèo bằng tre, bằng bương hay bằng gỗ soàng, nhưng rất có ngăn nắp và rất hợp vệ sinh: nền cao, có hiên chạy chung quanh, có cửa sổ và chia ra từng buồng. Tường thì cũng

(Xem tiếp trang sau)



— Thừa cụ, hôm nay cháu sốt nặng lắm, lên tới 40 độ.
— Ông không lo, tôi chỉ cho cháu một thang là xuống 30 độ ngay. Rồi uống dần thang nữa sẽ xuống dần và khỏi hẳn.

(Truyện có thực)

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

Tự Lực Văn Đoàn họp những người đồng chí trong văn giới; người trong đoàn đối với nhau cốt có liên lạc về tinh thần, cùng nhau theo đuổi một tôn chỉ, hết sức giúp nhau để đạt được mục đích chung, hết sức che chở nhau trong những công cuộc có tính cách văn chương.

Người trong Văn Đoàn có quyền đề dưới tên mình chữ Tự Lực Văn Đoàn và bao nhiêu tác phẩm của mình đều được Văn Đoàn nhận và đặt dấu hiệu.

Những sách của người ngoài, hoặc đã xuất bản, hoặc còn là bản thảo, gửi đến để Văn Đoàn xét, nếu hai phần ba người trong Văn Đoàn có mặt ở Hội-đồng xét là có giá trị và hợp với tôn chỉ thì sẽ nhận đặt dấu hiệu của Đoàn và sẽ tùy sức cố gắng giúp. Tự Lực Văn Đoàn không phải là một hội buôn xuất bản sách.

Sau này nếu có thể được, Văn Đoàn sẽ đặt giải thưởng gọi là giải thưởng Tự Lực Văn Đoàn để thưởng những tác phẩm có giá trị và hợp với tôn chỉ của đoàn.

Tôn chỉ của Tự Lực Văn Đoàn.

1. Tự sức mình làm ra những sách có giá trị về văn chương chứ không phiên dịch sách nước ngoài, nếu những sách này chỉ có tính cách văn chương thôi: mục đích để làm giàu thêm văn sản trong nước.

2. Soạn hay dịch những cuốn sách có tư tưởng xã hội chú ý làm cho Người và cho Xã-hội ngày một hay hơn lên.

3. Theo chủ nghĩa bình dân, soạn những cuốn sách có tính cách bình dân và cổ động cho người khác yêu chủ nghĩa bình dân.

4. Dùng một lối văn giản dị, dễ hiểu, ít chữ nhỏ, một lối văn thật có tính cách Annam.

5. Lúc nào cũng mới, trẻ, yêu đời,

có tri phấn đấu và tin ở sự tiến bộ.

6. Ca tụng những nét hay về đẹp của nước mà có tính cách bình dân, khiến cho người khác đem lòng yêu nước một cách bình dân. Không có tính cách trương giả quý phái.

7. Trọng tự do cá nhân.

8. Làm cho người ta biết rằng đạo Khổng không hợp thời nữa.

9. Đem phương pháp khoa học thái tây ứng dụng vào văn chương Annam.

10. Theo một điều trong chín điều này cũng được, miễn là đừng trái ngược với những điều khác.

Tự Lực Văn Đoàn

MỘT BẢN CHƯƠNG TRÌNH

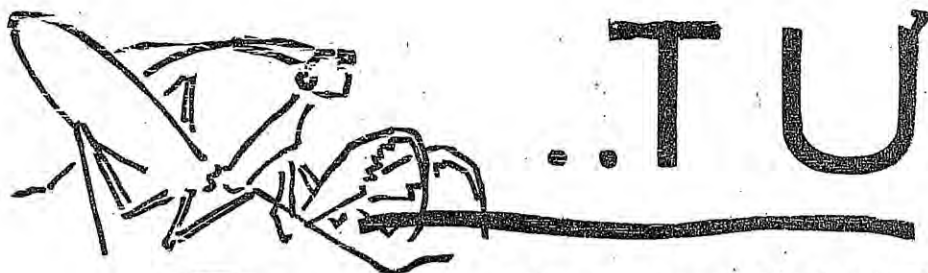
(Tiếp theo trang nhất)

Chỉ bằng tre đan chát rom trộn với bùn, nhưng ngoài chát lướt vừa và quét vôi.

Kiểu nhà ấy rồi tôi sẽ gửi lên cho các ông để các ông đăng lên báo.

Còn một điều tuy không thuộc về nhà ở, nhưng rất có can hệ đến vệ sinh nhà cửa là ở thôn quê ta, bà chõ nào họ cũng dùng làm tha ma. Tha ma mà ở ngay trước cửa nhà thì thật rất có hại cho sự vệ sinh. Ở làng chúng tôi, ngày nay đã có nghĩa địa, làm xa nơi dân cư. Nhà ai có người chết cũng phải chôn ở đấy. Vì một ngày kia—mà ngày ấy không xa—ở làng chúng tôi sẽ chẳng tin gì về đất cát, mồ mả nữa mà cần phải chọn đất tốt.

Nhị-Linh



Vì nhà in in chậm nên
NỮA CHỪNG XUÂN
chưa ra được rằm
thống giêng như đã
hứa. Vậy xin lỗi độc-giả

Một sự về vang chung cho
làng báo.

Báo Lục tỉnh tân văn là báo của ông huyện Nguyễn-văn-Cửa, mới đăng ở trang đầu, một bài dài nhan đề là: Con đường chúng tôi đang đi...

Dưới bài ấy có một bài khác bàn về một vấn đề cũng quan trọng như vậy:

Theo nghị định của quan Toàn-quyền ngày 9-2-34 bổn báo chủ nhiệm là M. (Nguyễn-văn) Lâm-văn-Ngo được chính phủ ban thưởng chức huyện hàm...

Nếu vậy thì đường đi đã đến đích rồi, cần chỉ phải viết bài « đang đi » Có khéo lười thì thôi mà!

Ví với von!

Ông huyện hàm mới Lâm-văn-Ngo, mới được huyện hàm nên có bài mừng xuân mới:

Thi L.T. số 36



— Đây cụ, sao người nước tây đen da họ lại đen thế nhỉ?
— Thế thì cụ lại ngược hơn tôi! Da họ đen thì là tây đen chứ sao? Nếu da họ không đen thì cụ biết đâu là người nước tây đen.
— Cụ nói chí lý lắm?

MỚI MỎ

Imprimerie Nam - Tân

82 và 85, Phố Bonnal

HAIPHONG

Adresse Télégraphique NAM-TAN

Téléphone 558



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha
Quelques fleurs, jasmains, fleurs d'amour,
narcisse noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs. 0\$20	1 tá 3 grs. 2\$00
1 lọ 6 grs. 0.30	1 tá 6 grs. 3.00
1 lọ 20 grs. 0.70	1 tá 20 grs. 7.00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chám chước tiền cước bản hiệu chịu cả.

Đại-lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN, 36, Rue Sabourain, Saigon.

Joseph TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG

PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn-tự.
Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. . .

Lệ hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng
Ở xa xin gửi mandat

NHỎ ĐẾN LỚN

lẽ đâu Công-luận lại điều ngoa lắm mấy! Chắc cũng có người cười, mà người cười ấy là ông D. V. Kỳ hẳn.

Nếu vậy thì ông cười một mình như cụ Hi-Đình khi đọc bài bài-dàm của cụ rồi!

Nước đánh bạc.

Ông Sở Bảo ở báo Trung-Bắc, nhân xuân về, ngẫu hứng viết một bài về nạn cờ bạc mùa xuân. Thế nào là vấn đề thời! Nhân ý kiến ấy, ông dẫn cho nghe lời của người Nhật bình phẩm nước Tàu.

— Theo họ, nước Tàu là « nước đánh bạc », mà thịnh hạnh nhất là « ma trước » hay « mặt trước », một lối đánh bạc na-ná như lối đánh tôm tôm bên ta. Đâu đâu cũng thấy đánh mặt trước, mặt trước là một thứ làm cho người Tàu thành ra lười biếng, dể hèn.

Lời sắc đáng và nghiêm khắc thay! Ngoảnh về nước nhà, ta thấy chỗ nào, từ anh xã Xê, lý Toét cho đến ông Vĩnh, cụ bằng Hoàng, từ hội K. T. T. Đ. (khai tổ tôm điểm) cho đến các hội Ái-hữu, đâu đâu cũng thấy cờ bài tổ tôm.

Nhưng có lẽ ông Sở Bảo kia không biết là cụ bằng Hoàng-tăng-Bí thích đánh tổ tôm mà có lẽ ông không biết tiếng tây, nên ông cũng chưa biết ông Vĩnh trong báo Annam mới khen sự đánh tổ tôm là một lối chơi tao nhã!

Viên cầm đa mưu

Viên cầm Camille Pauwels già về hưu, có hai người con có cửa hàng bán dầu « săng », chẳng may gặp nạn kinh tế khủng hoảng thua lỗ, sắp sửa vỡ nợ. Cầu cứu với lão, lão liền nghĩ một mưu rất khôn. Có gì đâu? Hôm sau lão ta liền lại chơi nhà viên cầm Hazebrouck, một người bạn cũ, rồi sẽ nhủ vào tai bạn rằng:

— Chắc anh thường bắt phạt người có ô-tô trái luật. Giờ anh bắt người

a rồi anh bắt nhỏ người tạ rằng, nếu đến mua « săng » ở nhà hai cháu thì sẽ thả ra hay phạt nhẹ đi. Anh làm thế, chẳng nhọc gì cho anh, mà cháu có lợi, tất anh cũng có lợi....

Ấy thế là nhà hàng bán dầu săng của cha con lão Pauwels một ngày một thêm phát đạt: người mua « săng » đến đông như hội Lim.

Thấy phát tài, lão Pauwels lại muốn phát tài hơn. Lão đến nói với viên cầm khác, tên là Gilbert tỏ ra một tay thạo đời, bịa ra tội cho nhiều nhà có xe ô-tô để chỉ cho cháu mua « săng » là cửa hàng của cha con lão Pauwels.

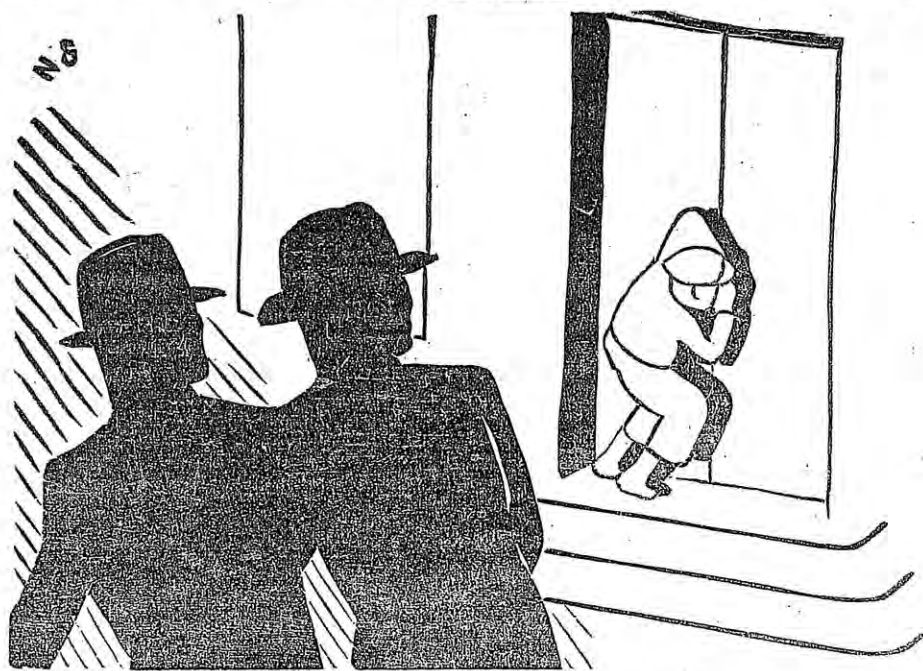
Viên cầm này quả viên cầm khác, chả bao lâu lão Pauwels trở nên giàu có bạc vạn như người trong Nam thường nói.

Nhưng chẳng may cho lão, hàng của lão chạy thì hàng bán « săng » của người khác ế. Vì thế nên có tên xưng xuất... là Louvain, người cùng nghề, cùng nghiệp.

Lập tức, từ chân trực phú, lão Pauwels, trở nên thân tù, vào nằm nhà pha, nhưng hẳn không phải là nhà pha Sing-sing bên Mỹ!

Từ đấy, hễ muốn hỏi nhau rằng có đội xếp, chỉ nói: có mùi săng là đủ hiểu.

.... Nhưng truyện này xảy ra mãi bên nước Bỉ.



— Mày à, trộm cây cửa nhà mày.

— Kệ nó, cho vợ tao tưởng tao về, « mở hàng » cho nó một mẻ cho nó biết tay!

Phụ Nữ Tân Tiến

Lấy đà xong, P. N. T. T. lại tiến lên đàn ngôn luận, cùng với Phụ Nữ tân vấn trong Nam và Phụ Nữ thời đàm ngoài Bắc chia ba nước Nam theo thể chân vạc: mỗi cô có một chân thôi. Tiến thế có lẽ chậm lắm nhỉ.

Nhưng, vâng tiến thì tiến. Nhưng tiến thế nào? Nhưng tiến lên hay tiến về? Ta hãy nghe ông chủ nhiệm Phạm

bá Nguyễn nêu cái chủ nghĩa « tân tiến » của cô phụ-nữ sông Hương:

«... Cho nên chúng tôi nói rằng: cái nền kinh-tế này mà thay đổi, thì sự nam-nữ phân biệt tất nhiên phải đổi thay. Mà nền kinh-tế hiện tại đổi trên sự mâu thuẫn thì sự nam-nữ phân biệt cũng phải thay đổi đến sự mâu thuẫn. Sự thay đổi ấy có đến chỗ tiến hóa hợp lý không? Đó là tùy cái lực lượng phân tranh của các phần tử mâu thuẫn, điều đó chúng tôi để trong lai trả lời vậy. Ý kiến của chúng tôi về vấn đề phụ nữ là thế».

Đấy, chị em chốn đê-đô đã nghe ra chưa? Chị em chắc là người thông minh lắm mới biết được ông Nguyễn ông ay nói thứ tiếng gì.

Mà chắc anh chàng « tương-lai » ông nhắc đến cũng không biết ông định nói gì. Vậy tưởng ông nên dịch ra chữ annam thì họa may « tương lai » mới trả lời ông được.

Thủ hay bán công nghiệp.

Ông Phạm bá Nguyễn lại bảo hai mươi năm về trước phụ nữ Việt Nam chỉ có việc sửa túi nâng khăn cho chồng và lo quay tơ, dệt vải, làm bánh, làm mứt..., ông cho là họ ở trong chế độ thủ công nghiệp. Đến bây giờ, chồng phải mưu sinh nơi xa, vợ ở nhà phải thay chồng nuôi con, cho nên không chán tằm, không sửa túi, nâng khăn nữa. Là vì họ ở trong chế độ bán công nghiệp.

Trời đất ơi! họ « bán » gì thì ông bảo họ « bán », họ « thủ » gì thì ông bảo họ « thủ », can chi ông lại bắt họ hai mươi năm về trước phải sửa túi nâng khăn, không làm việc gì cả! Có lẽ ông cho bà Tú Xương... nuôi được năm con với một chồng là gái tân thời hẳn!

Nếu vậy, thời có lẽ, ông lại là người đời thượng cổ mất!

Từ-Ly



GỬI CHO THẾ-LỮ

Tôi chỉ được sống một quãng đời yên lặng
Nhưng lắm khi thần thơ trên đồng vắng,
Tôi thấy tâm hồn man mác băng khuâng.
Tôi chưa từng đau khổ, cũng chưa từng
Thấy lòng tôi rung động vì tấm tình ân-ái.

Tôi chỉ biết đắm say khi trăng dải
Long lanh trôi theo sóng bạc hồ thu,
Khi dựng núi xa lặn bóng dưới sương mù,
Khi sao sắc, rừng xuân mừng nắng mới,

Khi gió lướt lá vàng bay phấp phới,
Khi dựng thông ca bài hát thiên nhiên,
Khi đồng xa vắng vắng tiếng chim quên,

Khi giông suốt vui reo bên sườn núi.
Trên mặt biển khi sóng gầm dữ dội

Nhường chiến tranh cùng mồm đá
thờ ơ,

Khi cô em dừng bước dừng thần thơ
Bên cành đào ngả mình soi bóng nước,
Hay ngọn liễu buồn rầu, tha thướt,
Mặc gió qua trêu ghẹo cánh hoa mai.
Cảnh thiên nhiên dù vui vẻ hay bi-ai,
Dù lòng lầy, mong manh hay hùng tráng
Cũng đều hiển cho tôi những phút giây
sung sướng,

Những phút giây êm ái hay say sưa
Mà tôi muốn đem ca trong mấy vần thơ.

Tôi muốn có ngọn bút đời dào dề tả
Bao nhiêu nỗi sầu, vui chan chứa
Trong lòng tôi, cùng cảnh sắc trần gian.
Nhưng tiếc thay! tài, tôi lại nghèo nàn,
Tôi đành ôm một mối uồn uất
Vi tâm hồn tôi chỉ biết ghi, không biết
thuật
Những cảm tình khi đứng trước cảnh
thiên nhiên.
Tường Bách

Đã có bán mấy cuốn sách mới

VÀNG VÀ MÁU... Giá: 0\$45

CỦA THẾ-LỮ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

ANH PHẢI SỐNG... Giá: 0\$45

CỦA NHẤT-LINH VÀ KHÁI-HƯNG

(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

CẠM BẦY NGƯỜI... Giá: 0\$45

CỦA THIÊN HƯ VŨ - TRỌNG - PHỤNG

(3 QUYỀN TRÊN NÀY DO SADEP

XUẤT BẢN)

Mua sách xin gửi tiền trước về ông

Nguyễn - Trường - Tam 1 B^a Carnot

Tiền cước gửi lối bảo lãnh: 1 cuốn

0\$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$06

Các bạn mua P. H. dài hạn được

trừ 10% vào tiền sách

MỘT TIN MỪNG CHO NỮ HỌC-SINH HÀ-THANH

Đến mồng 10 tháng giêng ta, tại trường Hoài-Đức sau nhà in Trung-Bắc sẽ mở:

- 1-) Đủ ban sơ-đẳng tiểu học.
- 2-) Lớp luyện học-trò thi sơ-đẳng về kỳ thi tháng Juin 1934.
- 3-) Lớp luyện tập Pháp-văn và toán-pháp.

BÁC-SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC — Y-SỸ LÊ-TOÀN

CHUYÊN-MÔN CHỮA MẮT

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

48, phố Phủ-Đoãn (Richaude) — Tél.: 586

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN

40 42, phố hàng Đầy (Duvillier) — Tél.: 585

BỆNH-VIỆN. — Có Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-LẠC

và Y-sỹ LÊ-TOÀN ở luôn bệnh-viện

trông nom cẩn-thận

HỘ-SINH-VIỆN. — Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-

LẠC chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh

đàn bà con trẻ, trông nom cho

người sản phụ trong khi ở nhà hộ-

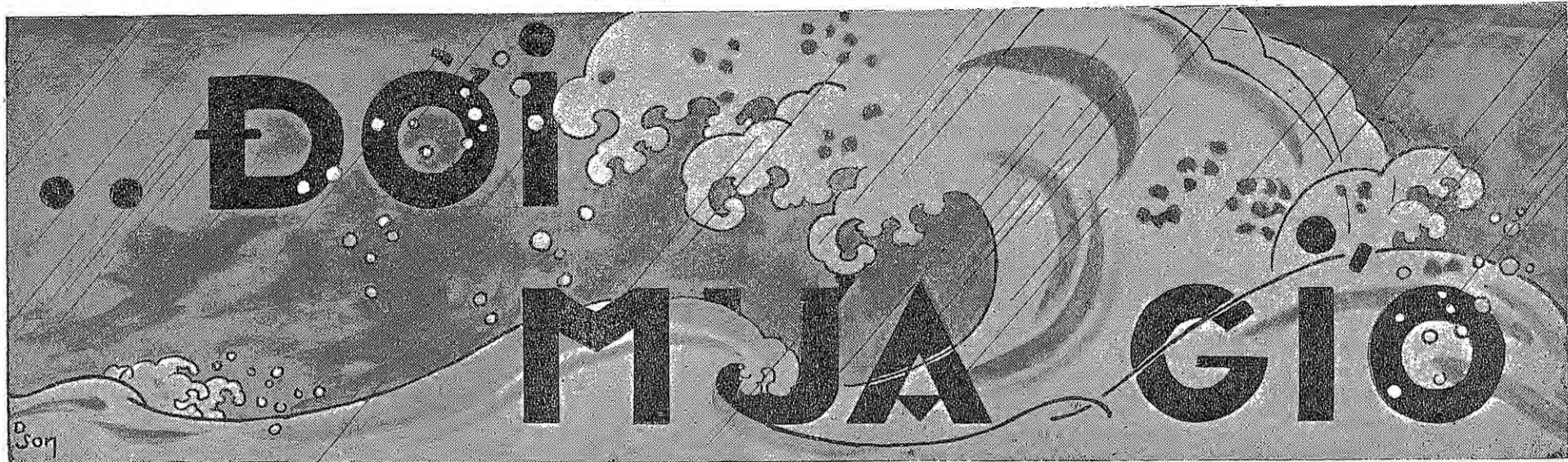
sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỚI MỞ

NHÀ HỘ-SINH PHỤ

93, hàng Đồng (Cuivre prolongée)

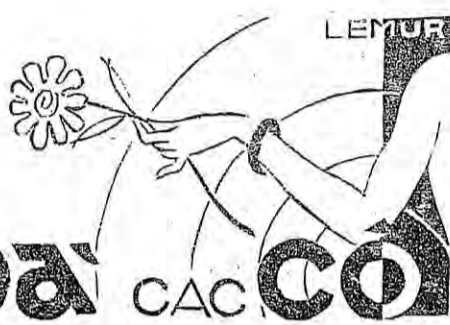
Téléphone: 653



Xã hội tiểu thuyết của Khái-Hưng và Nhất-Linh

VỀ ĐẸP

RIÊNG TẶNG CAC BÀ CAC CÔ



Y PHỤC CỦA PHỤ-NỮ

Kỳ trước, tôi đã nói qua về những điều bất tiện của hai ống tay và cái cổ, nay tôi xin bày tỏ một vài ý muốn về việc sửa đổi này.

Như tôi đã nói: xù ta là một xù nóng, vậy quần áo của ta cần phải rộng rãi, trước là để sự cử động được tiện lợi, sau là để hợp cách vệ-sinh. Mặc thứ quần áo chật quá, có thể hại cho vệ sinh cho thân thể ta vô cùng. Nếu không sợ là một việc quá trớ trêu, tôi sẽ xin nói cùng các bạn về sự sinh-hoạt và sự hô hấp của bắp thịt và của da ta. Thân thể người ta hợp bởi nhiều tế bào rất nhỏ. Chúng cũng sinh sôi, nảy nở, cũng ăn, cũng thở, nghĩa là cũng hút dưỡng khí vào và thải bỏ thán khí và hơi nước ra ngoài. Nếu quần áo mà bó thắt quá, thán khí không thoát ra được để nhường chỗ cho dưỡng khí vào thì tế bào ở da thiếu khí thở, tất sẽ bị yếu đuối. Thường thường tế bào không những chỉ thiếu khí thở, nó lại còn thiếu cả thức ăn nữa: quần áo chật quá có thể làm khó khăn cho sự luân chuyển của máu trong người, vì các huyết quản bị quần áo bó bẹp lại làm nghẽn đường máu chạy.

Người ta thường ví máu như cái xe tải lương cho các tế bào của các cơ thể trong thân người. Nếu chẳng may, xe lương chậm chễ, các tế bào sẽ

không đủ thứ ăn và làm cho thân ta yếu đuối. Muốn tránh khỏi các điều hại đó, ta phải chú ý đến sự rộng rãi của áo quần ta, nếu sự rộng rãi ấy không hại cho vẻ mỹ thuật.

Các phần áo khác chưa k, còn hai ống tay, tôi thiết tưởng nên cho thật rộng. Như thế không những đẹp thêm mà lại còn hợp vệ sinh nữa.

Các bạn chớ vội tưởng tôi sẽ khuyên các bạn may những áo có tay lụng thụng như áo tể của con cháu cụ lý Toét chốn thôn quê, hoặc như áo các cụ Phò táng mà ta thường thấy ngồi trong mấy cửa hiệu Nhật-bản ở Hà-thành đâu. Ống tay may

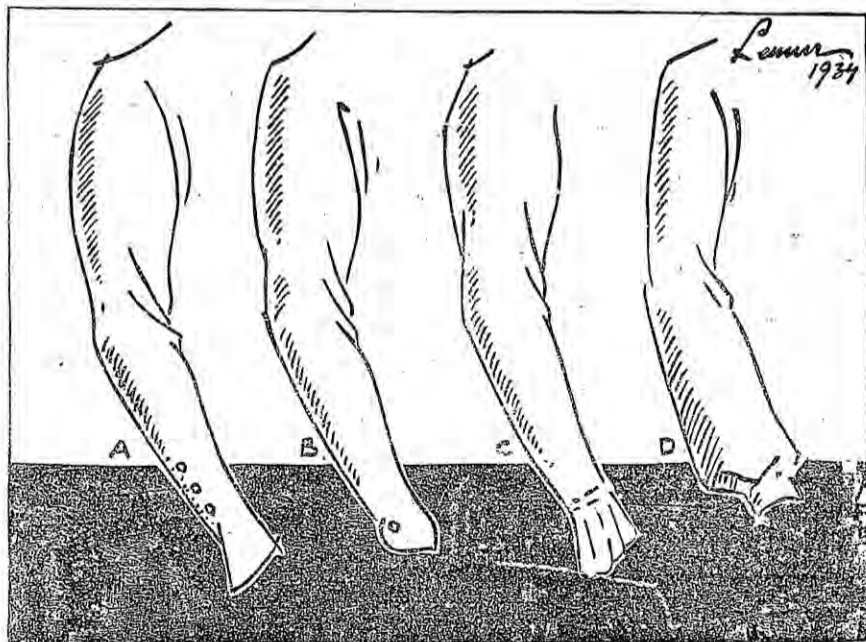
như thế hợp vệ sinh chỉ có chút đỉnh mà bất tiện đôi, ba đường. Hoang hơi thì có thoáng thật, song hay vương vãi, dễ dây bẩn và rất không tiện cho các công việc hàng ngày. Động làm việc gì thì chỉ những vén tay áo cũng hết buổi.

Vậy như ý tôi, tay chỉ nên may rộng từ nách ra quá chỗ khuỷu tay độ mười-mười lăm phân tây, còn từ chỗ đó ra cổ tay, ta nên may hẹp lại.

Nói là thế song ta lại còn tùy theo thời tiết các mùa mà lựa đôi. Ví dụ như về mùa nực, cổ tay không nên khít quá mà nên may lối «mở» và có cúc cài hay hơi rộng sò ra để khi nào nóng quá, ta có thể cởi khuy vén lên được: lối này rất tiện cho khi làm lụng. Về mùa rét lại khác, cổ tay cần phải thật khít để cho hơi nóng trong người không thoát ra được nhanh và hơi lạnh không lùa vào được: như thế, trong người mới giữ luôn được ấm.

Nay hãy tạm xin hiến bốn kiểu tay áo để mặc về mùa xuân.

Nguyễn-CÁT-TƯỜNG



- A. - Kiểu lưới chàng.
B. - Kiểu quả tim.
C. - Kiểu đuôi tôm.
D. - Kiểu thắt cổ bầu

CHỈ VÌ CÔ PHỤ-NỮ

Một độc giả ở Qui-nhon có viết thư về mách rằng có thể bắt cô Phụ-nữ ăn bánh một cách dễ dàng, không cần phải khó nhọc kéo tờ báo vào mũi mình hay đi mũi xuống tờ báo:

«Cầm tờ báo để trước mặt (xa gần tùy ý) rồi ngó vào khoảng giữa cái bánh và miệng cô Phụ-nữ, rồi làm cho mắt mình thành ra lác, tự nhiên thấy tay cô dần dần đưa bánh vào mồm.»

Như vậy cũng được, nhưng thành ra hai cô Phụ Nữ và hai bánh nhân bị ve, không rõ lắm. Và lại, tuy mắt công, nhưng độc giả được đi mũi vào báo, như thế có nhiều thú vị hơn. Nhất là bà vợ nào hay ghen thấy đức ông chồng mở tờ báo ra rồi cứ cầm cúi đòi đi mũi vào cô Phụ Nữ, chắc sẽ diễn ra lắm quang cảnh làm cho gia-đình thêm vui về buổi đầu năm,

Lại một độc giả mách rằng khi đã làm cho cô Phụ Nữ ngậm bánh vào mồm rồi thì nhắm nháy mắt, nghĩa là mở mắt phải, nhắm mắt trái rồi lại mở mắt trái nhắm mắt phải v...v... làm thật nhanh, sẽ thấy cô Phụ Nữ ăn bánh rồi lại nhả ra, lại ăn bánh, lại nhả ra....Kể cũng vui vui.

Lại còn một vài độc giả viết thư về than phiền rằng đã soạn đủ cách mà cô Phụ Nữ cũng không chịu ăn bánh. Như vậy thì đành chịu vậy, chứ biết làm sao bây giờ. Ý hẳn có Phụ Nữ bướng bỉnh riếng với các ông đó. Rõ thật đầu năm đã bao nhiêu truyện rắc rối vì cô Phụ Nữ.

Nhất, Nhị Linh

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cần
cớ gì.

HỆU XE

Số 2 phố Nguyễn-trọng-Hiệp - Hanoi

CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có «bệnh nghi-ngờ» muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: LÊ-HUY-PHÁCH 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH

TỪ CAO ĐẾN THẤP VÀ VIỆC NGU'ÒI

PHỤ TRƯỞNG PHONG-HÓA
ra cùng số này
CÓ ĐĂNG
CON CHIM XANH
của Đoàn PHÚ-TỬ
Mỗi số 3 xu
BIỂU KHÔNG NGƯỜI
MUA DÀI HẠN

Yêu nhau đến chết.

Một người làm việc ở sở khảo sát về vi trùng tại Kinh đô nước Áo, yêu cô Bertha, làm nghề đánh máy chữ. Nhưng yêu người mà không được người yêu, cậu giận, cậu tủi rồi cậu quyền sinh.

Lúc chết rồi, cô Bertha người bạn suông của cậu, nhận được bức thư tuyệt mệnh của người đã vì cô mà bỏ cõi đời. Thư rằng:

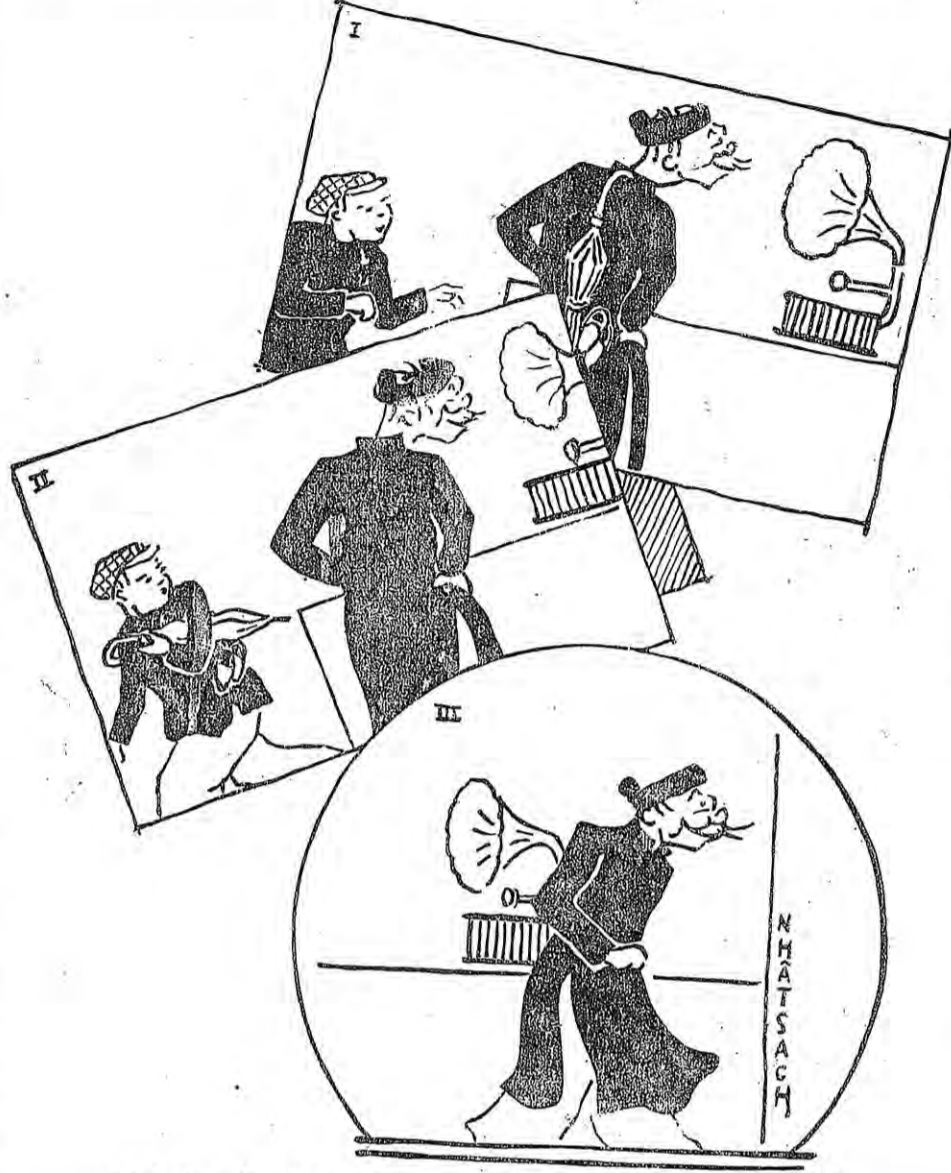
« Đây, em xem, không có em, anh không có thể sống được, mà rồi đây em sẽ biết, không có em, anh cũng không chết được. Anh đợi em ở dưới cõi âm, mà chẳng bao lâu nữa em sẽ theo anh xuống. Em phải biết, không có phép gì cấm được em nữa. »

Cô Bertha cũng tưởng là lời thống thiết không căn cứ lúc mệnh chung của bạn, ngờ đâu mấy hôm sau cô sốt, cô ốm liệt giường: cô mắc bệnh sốt rét thương hàn rất nặng. Ngay lúc ấy, ở sở làm của người bạn mệnh đã trở lại yêu cô, người ta xét thấy bốn lọ vi trùng về bệnh sốt rét thương hàn.

Cô Bertha được tin ấy, đọc lại bức thư, mới sực nghĩ ra rằng trước ngày người yêu cô tự sát một hôm, cậu có mời cô ăn một bữa cơm mà lúc ăn một miếng bánh trắng miệng, có thấy mắt cậu sáng quắc. Thôi, còn gì nữa, miếng bánh kia là miếng bánh có vi trùng.

Nhưng nhân định thắng thiên làm sao được, cô Bertha khỏi bệnh, mà cậu nọ dưới tuổi vàng chắc chờ hết nước mắt cũng không thấy.

Kề ra cũng còn may cho cậu đấy, vì nên có vi bệnh mà chết, có gặp cậu dưới cõi âm chắc không yêu cậu, ghét và hất hủi cậu, cậu chắc là khổ hơn và đến tự tử lần nữa mất.



Lý-Toét. - Ừ, bài hát hay thật! - ghe xong thấy nhẹ cả người.

Rồng bên nước Anh.

Báo chí bên nước Anh đăng tin rằng ở hồ Loch Mess, có một con vật kỳ quái, xưa nay chưa từng thấy. Nhân dân ở vùng ấy đồn ầm lên, thiên hạ đến xem đông như thác chảy

Con vật ấy là một con rắn bễ rất lớn, nhiều người được mục kích nó cuộn khúc dưới nước kể truyện lại lấy làm sợ hãi lắm.

Một ông nghị viên đem việc đó chất vấn chính phủ và yêu cầu chính phủ phái người đi nghiên cứu xem con vật kỳ dị ấy là con vật gì và cho tàu bay đi chụp hình nó: con rắn bễ kia biết rằng người ta ân cần tha thiết đến nó, như vậy chắc cũng hả lòng hả dạ và tỏ lời cảm ơn.

Ấy thế mà nó đã không cảm ơn thì

chớ, nó lại còn tàng ẩn nơi nào không biết, để những nhà thám tử chính phủ phát đi giơ la, ngày đêm chầu chực bên hồ mà tịnh không thấy gì cả: chỉ thấy cá với tôm. Thằng hoặc một đôi khi cũng thấy một cái đầu rắn ngoi lên, nhưng đến lúc lại gần, lại hóa ra con rắn nước.

Người ta đồn rằng con rắn bễ to lớn dị-kỳ kia nó không chuộng hư-danh, nên hề nó thấy thám-tử của chính phủ là nó biến mất. Chắc ông phủ hàm Đổ-Thận cho nó là một con rắn đại và ngu!

Con rắn bễ ở đâu mà đến? Những người không biết dám bảo nó là một con vật nó sống... ở trong trí tưởng-tượng các nhà báo không biết viết gì nữa.

Thực ra thì nó là một con rồng của

nước Nam ta xưa kia vẫn ở vịnh Hạ-long rờn với mây buổi sớm, nhưng dạo nọ nó nghe thấy tiếng nổi súp-de Văn-diên nổ, nó sợ quá trốn sang bên nước Anh đấy!

Rồng vốn là một bảo vật riêng của nước ta, ta nên phái ông Bùi-xuân-Học đi với ông bác sĩ Nam-Anh sang Anh đòi lại đi thôi!

Từ sư Thượng-Chiếu đến ni-cô Nguyệt-Hồng

Không như ở ngoài Bắc, phật giáo vắng mặt những nhà tân học, phật giáo trong Nam có lắm tín-đồ tán nhân vật.

Mấy vị sư nam sư nữ tân-thời ấy tu một cách tân-thời lắm: làm sách, viết báo, diễn-thuyết để phá độ cho chúng-sinh; công quả họ thật là công quả Bồ-tát... cho đến lúc họ hồi tục.

Bữa trước đã có sư Thượng-Chiếu đi tìm chân-lý ở đậu-phụ với tương tàu mãi không thấy, tức mình sư ông cao phăng đầu, gõ ngay mõ, vận ngay áo cà-sa, nhưng cũng không thấy chân lý của sư ông đâu cả. Ông đành lột giã nhà chùa áo cà-sa, vứt mõ, để tóc lại, bỏ đậu-phụ, tương tàu, đi tìm « chân-lý » ở thịt, cá, tỏi, riêng...

Rồi đây có lẽ tìm mãi không thấy, ông lại cao phăng ngay đầu, gõ ngay mõ một lần nữa... cứ thế mãi cho bao giờ hai tay buông xuôi, ông hết tìm... Phật tổ phù hộ cho ông khỏi cái vòng luân-quần ấy!

Sư ông Thượng-Chiếu hoàn tục, ni cô Nguyệt-Hồng cũng theo chân hoàn tục. Phải, cái tên mi-miêu, khả ái như vậy mà bỏ vào nơi tịch-mịch, không « ái » nữa sao được!

Ni cô Nguyệt-Hồng vốn là một nhà nữ-sĩ có tài, có sắc, buồn vì gia-đạo, bỏ nhà đi tìm sự an-ủi ở món đậu-phụ, tương tàu, ở cái mõ gõ, cái áo giải nâu. Nhưng lòng ni cô vẫn nung nấu, nên cô lại trở về nhà, an-ủi lòng với món thịt, món cá vậy.

Ni cô Nguyệt-Hồng và sư Thượng-Chiếu lúc còn đi tu, lang thang hết chùa này đến am khác mà không đâu tìm được chốn tịch-mịch, thâm u để tìm đến nát bản: chốn ấy, nào phải tìm tòi cho lắm, chính là lòng ta.

Từ-Ly

Phụ Đức Dược Phòng

Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em!

Eày! thứ THUỐC CẢI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ - ĐỨC - DƯỢC - PHÒNG
209, phố Khách Nam-định

Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

GIẤY KIM - THỜI

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũ láng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không trượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước.

Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ:

VẠN - TOÀN
HANOI - 95, Phố hàng Đào - HANOI

BÔNG MÂY QUA

Đọc hết trang cuối cùng, người thiếu phụ đặt quyển tiểu-thuyết tây lên đùi, nhìn qua cửa sổ ra vườn sau.

Buổi chiều xuân. Cái khung cây lá tươi tốt k a, chỗ vàng non nắng rọi, chỗ xanh thẫm bóng che, nàng trông đã quen mắt rồi, nhưng hôm nay có một vẻ đẹp mới lạ. Một cơn gió nhẹ đưa, mấy cánh hoa đào bay ngang, đôi bướm lượn bầy vòng vèo trên cỏ cũng làm cho nàng buồn hẳn buồn vơi. Nàng chợt để ý đến cái dáng ngồi là ướt của mình, và tự cho mình là một người xuân nữ mơ màng trong tranh hay một nàng tiên âu sầu giữa nơi Lạc-uyên.

Phải, trong cái cảnh giàu sang nàng sống đó quả là một nơi Lạc-uyên thực, mà nàng có vui bao giờ đâu? Nhất là trong lúc này, nàng vừa đọc xong một cuốn truyện tình mà nhân vật là những người thiếu-niên rất giàu tình cảm, khác hẳn người chồng nghiêm trang, yên lặng của nàng.

Chồng nàng là người tình rất tốt, thông minh, có chí khí, một bậc học giả uyên bác — nhưng chỉ thế thôi. Nàng muốn có người chồng âu yếm nàng một cách nồng nàn kia! Phải có những lúc cảm khái chừa chan trong sự ái-ân, chứ không được yêu nhau một cách giữ dè, có chừng mực. Thế mà chồng cô Lan chỉ yêu nàng như người viết sách khảo cứu, sắp đặt từng mục, từng đoạn, khoan thai, trầm tĩnh, chứ không sôi nổi, háng hái như người có thi hứng làm một bài thơ. Thế không gọi là yêu nhau được.

Nàng thờ dãi và tự nghĩ: giá chồng mình cũng như người trong truyện, trải đủ các điều khó khăn mới lấy được người yêu làm vợ, mà khi đã được cùng nhau sum họp thường bảo với vợ: «Tôi không muốn làm chồng mình. Tôi muốn lơ lửng thế: tôi muốn là người tình nhân say đắm của mình mãi mãi!» Giá chồng nàng cũng nói những lời âu yếm, đắm thắm ấy, thì nàng sẽ trả lời lại những câu tha thiết biết chừng nào! Nàng sẽ yêu chồng nàng biết chừng nào! Nhưng chao ôi! sự thực với sự mơ tưởng mới xa nhau làm sao!

Cô Lan buồn bã, se sẽ lắc đầu, miệng mỉm cười một cách chua cay và thấy nổi lòng như trào ra nước mắt.

Sáu giờ tối, đây tờ đã vắn đèn lên và một lát đã bưng cơm lên, vẫn thấy Lan đăm đăm ngồi đó. Nàng nghe thấy tiếng mời lễ phép:

— Xin mời mợ đi soi cơm.

Nhưng nàng không nói gì. Đến lúc người đầy tớ mời lại hai lần nàng mới «Được!» một tiếng, song không nhúc nhích.

Gần sáu giờ rưỡi, người đầy tớ lên giục Lan ăn cơm lần nữa, Lan đã toan gắt, bỗng ngừng lại, tươi cười đáp lễ một người thiếu-niên âu phục ở ngoài cổng bước vào. Đó là Văn-Tường, một nhà văn-sĩ có tài và là bạn thân của Lê-Sinh, chồng người thiếu-phụ. Tường hỏi:

— Kia chị, anh đâu? Chưa soi cơm sao?
— Nhà tôi lên Phú-thọ, anh chưa biết tr?
— Chưa. Lên làm gì?
— Thăm mẹ tôi yếu.

Tường toan chào rồi lui gót, nhưng Lan vội mời ngồi lại. Nàng sai đầy tớ dọn nước rồi tha thướt đi lấy chè lại pha. Nàng vồn vã hỏi Tường về công việc trước thuật của chàng và ngỏ lời khen ngợi những tác phẩm của chàng mới viết. Chàng vui lòng và khiêm tốn đáp lại. Trong lúc nói, nàng mỉm cười một cách rất tinh tú, đôi mắt đăm đăm nhìn chàng như nhìn người thường. Người thiếu-niên «anh tuấn», «lãng mạn» (tiếng của Lan) ngồi trước mặt nàng đây mới thực là người chồng như nàng vẫn ước ao... Chàng là người ui vẻ, trải lo và theo như văn thơ của chàng

thì thực là một người mang một tâm lòng rất mặn nồng đậm thắm.

Hết truyện văn chương đến truyện gia đình. Nàng vừa dò nét mặt Tường vừa nói đến cảnh gia-đình của nàng:

— Tôi không ra cảnh gia đình lạnh lẽ của tôi... lạnh lẽ bình yên như mặt hồ, không có những vui thú thắm-thía, lạ thường, vì không có những hồi sóng gió. Rồi nàng chữa:

— Nghĩa là không có những tình cảnh uyển chuyển hơn một chút. Chứ suốt đời cứ bằng phẳng, ngày nào cũng như ngày nào thì còn gọi là «sống» thế nào được.

— Nhưng cứ sóng gió hoài thì càng khổ.

— Khổ như thế còn hơn nhiều.

Tường mỉm cười, gạt tàn thuốc lá và trông khói bay lên.
Câu chuyện càng kéo dài, cử chỉ của Lan càng có vẻ là lời. Nàng đứng lên đưa nước cho Tường, hoặc mời thuốc lá tận tay chàng. Có lần nhân dịp đưa cho chàng xem một quyển sách mới mua,

thì không tưởng đến kết cục, đến tai nạn sẽ xảy ra cho hai người. Tường chưa yêu, nhưng nếu chàng không tránh xa ngay, thì cái bản tính dễ đắm đuối của chàng sẽ bắt chàng yêu một, yêu mê đi được. Tường biết thế lắm. Hoặc nói truyện, hoặc viết thư, chàng thường thú với các bạn hữu rằng: «Tôi bản tính nóng nản lắm, chứ không yên lặng như các anh tưởng đâu. Tôi chắc cái đời tình duyên của tôi sẽ không bình dị như người khác... Trong lòng tôi, một trận phong ba bao giờ cũng chực nổi lên, tôi chắc không thể nào tiết chế được lòng mình, nên vẫn phải phòng giữ cẩn thận»

Khi xe đỗ, bước vào gian nhà vắng vẻ, chàng tưởng đến cái đời sống tự do một mình với nàng Văn-thơ mà chàng gọi là tình nhân của chàng, Văn-Tường mỉm cười, thấy lòng lại nhẹ nhàng, khoan khoái. Chàng vứt mũ áo xuống ghế cho tuồng nhỏ cái, cầm một quyển tiểu-thuyết cùng một đầu đề với quyển mà chàng



nàng đứng sát bên chàng, ghé gần vai chàng mà cùng đọc những trang giấy chàng lần lần giở.

Không một cử chỉ nào lọt khỏi mắt Tường. Nhưng vẫn như mọi lần, chàng làm như người vô-tình không thấy gì hết.

Đồng hồ đánh bảy giờ, Tường đứng dậy cáo từ và hỏi:

— Đến bao giờ anh Sinh xuống?
Ngẫm nghĩ một lát, người thiếu-phụ đáp:
— Đến mai, độ năm giờ.
— Vâng, để mai tôi lại xin đến.

Tường ở nhà bạn ra về, lẩm bẩm nói mãi một câu: «Thực là nguy hiểm! Vợ Sinh, mình vẫn biết là một người mơ màng, một người «lãng mạn» lắm... nhưng đến như việc hôm nay thì thực mình không ngờ. Ô!... nguy hiểm thực!»

Nguy hiểm là tiếng chàng cho là đúng nhất để đặt cho những cử chỉ của Lan. Vì Lan là một người thiếu-phụ đẹp ít có, tươi tốt, êm ái, là lời, một vật quý của... của đức tình. Tường gạt đầu: «Phải, của đức tình. Chứ ái-tình là một vật thiêng liêng, nó nung đốt lòng người, nhưng ngọn lửa của nó trong sạch».

Ngồi đến cái đáng đưa tình của vợ bạn, chàng ngạc nhiên lắm. Chàng tưởng được một người chồng như Sinh, thì nàng còn cần phải mong gì hơn nữa? Một là Sinh đối với vợ không tử tế, dù dằng bằng đối với bạn hữu, điều đó Tường không thể tin được. Hai là vợ Sinh là người chẳng ra gì. Tấm lòng ngay thẳng của chàng hơi có ý bất bình, nhưng tưởng đến một vài giây phút chàng ở gần cái nhan sắc long lẫy kia, chàng lại lo sợ: «Trời ơi! sa vào trong cái lưới tình này mới thực là khổ, mới thực là gặp một «tai nạn»... Rồi kết cục ra sao?»

Khi đã bắt yêu nhau, đã say mê nhau,

— Vâng... Nhưng... tôi xin lỗi, chả tôi.. còn có... Tôi lại xem anh Sinh đã về chưa rồi lại phải đi có việc ngay.

Chàng nói câu sau thực nhanh và đã tìm thấy đủ can đảm:

— Thôi, tôi xin phép chị... chị cho biết bao giờ anh về.

Lan thất vọng, không trả lời câu hỏi của Tường, chỉ giọng nói:

— Có một bức thư... gửi cho anh.

— Gửi cho tôi?

Tường nhìn Lan thấy nàng cúi đầu chỉ tay vào phía bàn giấy:

— Bức thư để trên bàn kia, anh cầm về mà xem.

Chàng vào cầm lấy, ngẫm nghĩ, một lát rồi yên lặng chào người thiếu phụ bước xuống thềm. Lan dặn theo:

— Nhà tôi đến chiều thứ sáu mới xuống.

Hôm ấy là thứ ba.

Bức thư Tường giở ra đọc, viết bằng chữ Pháp:

«Anh phải là người không có lòng, «không có tình cảm mới đứng đưng «được với tôi đến như thế, mới không «thấy những nỗi lòng đau khổ của một «người đàn bà đáng thương. Không! Đến «nỗi thế ư? Anh không thể đừng thấy, «đừng biết được! Phải, anh thấy, anh «đã thấy rồi. Tôi đau khổ chính vì anh «đấy. Tại làm sao tôi phải yêu anh? Tại «làm sao một người đàn bà có chồng «lại phải làm nô-lệ cho một thứ dục-vọng «mà người ta nghiêm trách? Chỉ có ái- «tình là trả lời được. Bấy lâu nay, con «mắt tôi chưa làm cho anh trông thấu «lòng tôi ư? Rồi đến bây giờ, những lời «nói của tôi liệu có chuyển được lòng anh «không? Bức thư trả lời của anh sẽ truyền «cho tôi được sung sướng hay phải đau «khổ đó».

Tường đọc xong bức thư, ngồi trước bàn giấy ngẫm nghĩ một hồi lâu, chàng đề dịch mớ giấy viết tâu thuyết sang một bên, định viết thư trả lời cho: Bà Lê Sinh, nhưng chàng ngừng bút ngay sau khi viết chữ thứ nhất. Chàng vẫn vợ nhìn vào điệu thuốc lá đang xông khói trước mặt, «chặc!» một tiếng, buông bút đứng lên.

Cô này thực là người trong tiểu thuyết tây, từ cử chỉ cho đến lời nói trong như đều phỏng theo tiểu thuyết tây cả. Họ yêu ta chưa chắc đã thực vì «ái-tình!» Họ muốn cho đời họ cũng có vẻ phiêu tập như trong các truyện họ đọc, không bằng lòng một cuộc đời họ đương sống và mong sống một cuộc đời khác thường như trong tiểu thuyết. Anh Sinh có biết thế không?

Rồi chàng nói to những ý tưởng trong trí:

— Không! Ta phải cứu lấy cái hạnh-phúc của bạn ta mới được, ta phải làm cho vợ bạn ta bỏ những mộng tưởng kỳ quái kia đi mới được.

Tường biết rằng điều đó làm rất khó xong. Cái phương kế chàng nghĩ trước tiên lại là phương kế tệ hơn hết: chàng định lấy tình bằng hữu bảo riêng cho Sinh biết rằng vợ anh ấy không được đứng đắn đâu. Tường lắc đầu: làm như thế chỉ đeo vào lòng Sinh một mối ngờ vực đau đớn mà có lẽ từ trước đến nay anh ấy không có. Hay là chính chàng đến giảng giải cho vợ bạn nghe các điều phải chăng? Chàng ngẩn ngừ rồi bật lên cười:

— Minh định đóng một vai đạo-đức đây hay sao? Nhưng đừng liệu có nên không? Hay lại tự dẫn thân vào lưới?

Chàng bấu khoăn đến ngót nửa giờ, đi đi lại lại trong phòng, khi thì yên lặng, khi thì lẩm bẩm một mình. Bỗng thấy vui vẻ, chàng quay ngoắt ra cửa sổ, vứt mạnh mẩu thuốc lá thật xa rồi vừa cười vừa xoa hai tay vào nhau như người vừa tìm ra được một ý kiến mới lạ.

Lan mong đợi Tường hết ngày thứ tư không thấy mặt. Một lần nhận được thư của người đưa giấy, nàng tái mặt đi, v

thấy ở tay Lan lúc này, lơ đãng, gờ hai ba tờ rồi mắt mơ màng nhìn lên trần nhà.

«Không! Ta không nên để cho anh Sinh, người bạn chí thân của ta đau khổ được. Anh yêu vợ lắm, nhưng anh không biết cách yêu, không biết tinh tinh của người bạn chung sống với anh».

Tường nghĩ thế rồi tự cam đoan với mình rằng, chàng sẽ tìm hết cách khôn khéo để cho Sinh biết yêu, chiều, biết giữ gìn lấy vợ.

Chiều hôm sau, tàu Phú-thọ xuống được hơn một giờ thì Tường đến chơi nhà bạn.

Lan ngồi một mình trong phòng khách nhìn ra cửa sổ, tay dịu dàng nâng má, thân mềm-mại dựa lưng ghế bành, chân bắt chéo thờ ơ nhàn lên đôi giày mang cá ừn một nửa dưới nếp quần cầm nbung dài. Nàng có một vẻ biếng trang điềm rất có ý vị. Hai má đã mơn mơn mà sự cảm động lúc thấy Tường làm hồng thêm lên.

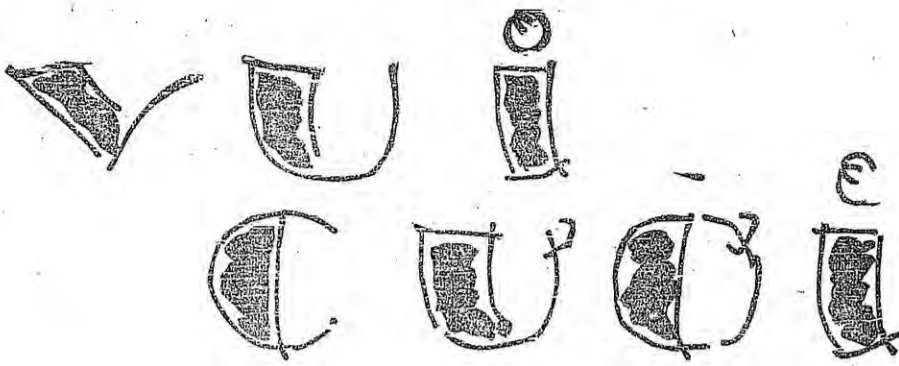
— Mời anh vào chơi. Nhà tôi vẫn chưa xuống.

Tường định quay ra thì Lan đứng lên, tỏ ra chiều đau khổ tuyệt vọng, hai mắt trách móc nhìn người thiếu niên không rời. Chàng cầm mũ ở tay, trông ngực đánh rất dữ. Chàng hết sức giữ vẻ điềm tĩnh, nhưng không thể được, gương ngịu cầm lấy điệu thuốc lá mà Lan không tưởng đến mời chàng. Tường chào rồi toan lui chân, Lan vội nói:

— Thi anh Tường hãy ngồi chơi đây. Việc gì vội vàng đến thế?

Giọng Lan nói ra ý van lơn, Lan lại gọi đến tên chàng.

Nhưng Tường được những tiếng ấy cứ rời khỏi cái yên lặng đáng sợ. Chàng lần lẩm:



Của N. Hợp Hanoi

Thầy giáo giảng bài.

Giờ quốc văn, thầy giáo gọi mọi cậu học trò, hỏi rằng:

- Bảng khung nghĩa là gì?
- Thưa thầy, bảng khung nghĩa là là a...

Thầy lại chỉ a h khác mà hỏi:
- Bảng khung nghĩa là gì?
- Thưa thầy, bảng khung là là là
- Đồ gớt, có thể mà không giảng được, (rồi thầy giảng liền). Thầy giơ tay lên làm hiệu rồi giảng rằng:

- Bảng khung nghĩa là: nó cứ bằng khung như thế này này: hiểu chưa?

Của B. N. Diệp Sơn-tây

Thịt đông hãm.

Bà tham mời khách ở lại soi bữa cơm soạn. Món ăn phần cô gái nhón trông nom.

Đang bữa, bà tham gọi con lấy thịt đông ăn với dưa chua.

Cô con ở trong bếp lên tiếng giỡn dục nói to:

- Thưa mẹ, thịt đông con đang hãm

Của P. H. Quyên Sơn-tây

Nghênh ngãng.

Trong chốc, hề sư ông đọc xong một câu kinh «lễ phật» thì vãi ngoài cũng đọc theo:

... đến câu: «nam vô kim cương lao cường p ả tán kim quang phật».

Vãi nghe không rõ, đọc ngay:

- Nam vô kim cương leo tường phá tán kim quang phật...

Kỳ sau sẽ đăng kết quả cuộc thi vẽ số mùa xuân cuộc thi vui cười và thi tranh Lý Toét

Của Vô-danh

Biết lắm chứ.

Lý Toét - Thưa ông, tôi lĩnh cái măng-đa.

Thầy ký - Ông biết ký chữ quốc ngữ không?

Lý Toét - Biết lắm chứ.

Thầy ký - Thế ký vào đây.

Lý Toét ký: 國語

Của T. T. Uyên

Lý Toét vận-dộng.

Cu Toét, con thứ hai lý Toét đi học ở trường lũng. Đọc sách vệ-sinh, cu Toét thấy bố gầy liền bảo:

- Nay thầy ơi, sao thầy không năng vận-dộng, hoặc chạy, hoặc cũi...

Chưa nói dứt lời, lý Toét vội nói: Ấy, mà không biết, ngày xưa tao «chạy» lý-trường mất bao nhiêu là tiền, hết sức vận-dộng, ra luồn vào cũi mãi ấy, con ạ.

Của Vô-danh

Tối 30 tết, lý Toét sắp sửa ra đình tế giao-thừa, nhưng cứ quanh quẩn không đi. Vợ thấy bần khoản hỏi.

Lý Toét nói: chờ mọc trăng đã chứ, tối mà thế này đi thế nào được...

Vợ - ...?

Của B. L. C. Port

Ba Ếch đổ cả Ngốc.

- Tôi đổ anh biết con gì mà nó có đầu, không có đuôi, rồi đầu đuôi không có?

Cả Ngốc - Con gì mà quay quắt thế. Con người đa tình chẳng?

- Không phải.

- Con thò lò chẳng?

cảm động quá; nhưng lúc đọc, lại không phải thư của Trương. Đến mai khuya nàng mới chịu bỏ những đồ trang sức ra, rồi không trông đến rửa mặt phấn, Lan vào nằm vật xuống giường nước mắt khóc.

Chín giờ rưỡi sáng thứ năm, Lan trở dậy được một lát, chưa kịp trang điểm xong thì thấy Trương đến.

Anh ta vui vẻ nhanh nhẹn xin lỗi:

- Chị tha thứ cho tôi nhé.

- Anh có lỗi gì phải tha thứ.

Nàng nói rồi nghĩ bụng: chẳng biết đó có phải là dấu hiệu đáng mừng không?

Trương ngồi đợi chờ Lan trang điểm xong rồi tươi cười nói với nàng như nói với một người bạn rất thân thiết:

- Tôi đọc bức thư của chị thật lấy làm sung sướng và cảm động không biết chừng nào mà kể. Thực vậy, tôi lại hiểu lòng chị lắm: lòng người có nhiều tình cảm rất phức tạp, éo le... Mà người càng có tâm tư học thức cao, càng bị những nỗi éo le ấy làm cho đau khổ.

Giọng chàng nói nhẹ nhàng và ôn tồn, chàng khéo khiến cho những lời nói ấy ra thân mật tự nhiên như lời bàn bạc:

- Phải, chúng ta là người, chúng ta yếu đuối. Nhưng chị chắc cũng nghĩ như tôi, ta thắng được sự «yếu đuối» ấy tức là làm được một việc tốt đẹp vô cùng... Chị với tôi, ta hiểu biết được lòng nhau... tôi có thể nói ta sinh ra để hiểu nhau... nhưng ta không thể yêu nhau ngoài nghĩa bè bạn được. Chúng ta cũng phải nghĩ đến bổn

- Không phải.
- Con quả đất chẳng?
- Không phải.
- Con cá mực chần?
- Cũng không phải.
- Chịu.

Tôi giảng cho anh nghe: nó là con chuột cống béo sù, khi nó thấy bụng nó đói, nó chui nửa mình ra, còn nửa ở trong lỗ, thế là có đầu hơi nhè, trông thấy mồi, nó ra đớp lấy, thế là có cả đầu đuôi nhè, thấy động tiếng người, nó phải chui vào lỗ nó một nửa, thế là có đuôi thôi nhè, nó chèn nó lại vào trong cùng hang nó đùa với vợ con nó, thế là đầu đuôi cũng không có nhè.

Của M. Đào Hanoi

Đạo-đức lý Toét.

Lý Toét ra tỉnh gặp một cậu học trò bèn hỏi:

- Nay cậu khóa (!) cậu bảo dùm tôi mấy giờ rồi?

- Mười một giờ kém mười, ạ ạ.

Lý Toét ngăn người ra, rút chiếc k' ăn mặt đỏ lau cặp mắt nhòe rồi lầm bầm ra dáng tức giận:

- Hừ! đời giả dối có khác! Cái gì cũng giả dối cả! Giả dối, giả dối suốt! Đến thì với giờ họ cũng còn làm kém năm với kém mười!

邦山

TT. L. số 37



Lý Toét (ngắm) - «Vân xem trang trọng khác vời, Khuôn trăng đầy đặn, nét ngài nở nang.» Chà! cái mặt cô Thủy-Vân chẳng khác chi cái bá h đức, thảo rạo cụ Nguyễn - Du khen mù trời!

phận: Chị đối với chồng, tôi đối với bạn... Tôi biết rằng, đầu sao chị cũng như tôi, ta sẽ tiếc chút tình thoáng qua trong chốc lát ấy, nhưng ta có thể để cho nó qua đi được, ta sẽ cố sức mà quên nó đi.

Lan thờ dài, nhìn xuống dưới chân, nét mặt như se lại và cố giữ vẻ thần nhiên. Trương tuy do dự từng lời và lúc ấy thấy bối rối, nhưng không dám ngưng. Khi nào gặp câu khó nói thì chàng nói bằng tiếng Pháp. Chàng thấy cái cần phải nhắc đi nhắc lại một câu:

- Phải, tôi hiểu chị lắm. Tôi hiểu lòng chị nên tôi rất lấy làm cảm động. Rồi chàng lại tiếp:

- Xưa nay, bất kỳ người tiết phụ nào cũng có những ý tưởng... những lúc mơ mộng... ra ngoài bổn phận. Trương biết rằng mình đã nói dối một cách dữ dội, nhưng chàng nói luôn:

- Bởi vì lòng mình có phải là một vật bất di, bất dịch đâu, nó phức tạp, uyển chuyển, làm cho mình phải khổ, phải cay đắng, phải phấn đấu với chính mình.

Lúc nào chàng cũng phải cố ý giữ cho lời nói thực tự nhiên và hòa nhã, lấy các lẽ phải và các nguy hiểm ra để « trả lời » vợ bạn. Chàng càng nói càng thấy lưu loát, nên nói được những lời khó nhất một cách khôn khéo, ý nhị, khiến cho người thiếu phụ phải có lòng cảm tạ mình.

Sau chàng nói đến Sinh thì chàng hết lời khen phục cái tài trí và đức tính của bạn, như g chàng ca tụng nhất là tấm lòng quý hóa của chồng L. n. Chàng lựa

lời nói cho Lan biết rằng chồng Lan yêu nàng một cách kiên nhiệm nhưng đảm thắm, và nhân thể chàng bày tỏ cho Lan hiểu rằng cái ái-tình êm đềm, yêu lặng trong gia đình bao giờ cũng đảm thắm hơn thứ ái tình lãng mạn, nồng nàn, sôi nổi.

Lan ngồi yên lặng nghe chàng nói, vẻ mặt âu sầu và ra chiều nhẩn nhục chứ không phải hồ hê, nên Trương biết lời mình đã có hiệu quả. Đến khi Lan không cảm được nước mắt nữa, bỗng gục xuống bàn nước nở khóc là đến lúc chàng có ý chờ đợi. Chàng liệu không nên kéo dài câu chuyện ra nữa, liền đứng dậy cáo từ.

Chàng lẹ làng bước một trên vệ đường, hút gió bên ngoài một cách khoan khoái. Chàng đang thấy sung sướng như người làm được việc rất tốt, chợt nghĩ lại, tự hỏi có phải mình vừa đóng một vai dở hơi trong cái truyện buồn cười này không? Đã không sa ngã thì thôi, thì tránh đi để cho người ta quên mình, chứ thuyết lý như thế làm gì?

Rồi Trương lại tự trả lời để tự an ủi? - Không. Ta còn muốn làm thầy lang để chữa cho chị ta cái bệnh hay mơ tưởng viễn vông nữa kia mà.

Hôm sau, Lan ra ga đón chồng, có ý sốt ruột vì vào đến chậm. Lúc nàng thấy Sinh ở trên toa bước xuống, nàng thấy lòng vui một cách mới lạ, đến bên chào hỏi thì thấy chồng âu yếm trả lời lại. Cái nét mặt

hiền tự yên lặng của Sinh mà nàng vẫn không ưa, bấy giờ thấy càng đáng yêu hơn.

Về đến nhà thì gặp Trương cũng vừa đến, chàng vui vẻ chào hỏi hai vợ chồng bạn và nói truyện với hai người một cách rất thân nhiên, như không xảy ra việc gì cả. Chàng rất bằng lòng vì thấy Lan không hề ngưng nghĩ một tí gì, lại thấy Lan ra chiều quẩn quẩn với chồng hơn trước.

Chàng cho sự âu yếm ấy là công nghiệp của mình và hết lòng mong rằng gia đình của bạn sẽ được đầm ấm như thế mãi mãi.

Nhưng sau khi ở nhà bạn ra về, chàng lại thấy trong lòng buồn hiu. Lần thứ nhất chàng thấy cái đời đơn chiếc của chàng lạnh lẽo lạ thường và ngậm ngùi như thương tiếc cái gì... Chàng nhớ lại bức thư tình của Lan mà chàng đã sé đi ngay từ hôm nhận được, và ôn lại câu truyện chàng nói với Lan, ôn lại bài luận lý chàng đem ra giảng thuyết trước mặt một người thiếu phụ đa tình. Hình ảnh của Lan lúc đó rõ rệt in trong tâm tưởng chàng, chàng lại thoáng có tia hi vọng rằng Lan vẫn còn yêu chàng, không cho lời khuyên giải của chàng là phải...

Bỗng nhiên chàng bước mạnh tay xuống không-khí mấy cái như người ruồng dười những vật vô hình và nói to lên mấy tiếng:

- Ô vô lý, vô lý, không có lẽ thế được! Mình điên hay sao?

Thế Lữ

CUỘC ĐIỂM BÁO VÀ ĐIỂM SÁCH MÙA XUÂN

Báo Bạn Trẻ, một tờ báo mới ra đời được vài tháng nay, có bá cáo sẽ thay đổi hẳn. Ở ngay trang đầu nêu lên mấy giòng chữ thật to:

*Kính cáo cùng các bạn đọc giả
Ban Trẻ.*

Kính cáo cùng các! cần thận quá, nhưng tôi, tôi sẽ đề: Kính cáo cùng cả các cô, các cậu, có lẽ cần thận hơn. Chắc tòa soạn Ban Trẻ muốn cho người ta chú ý hẳn. Không tin, ta cứ thử đọc to lên mà xem: *kính cáo cùng các... kính cáo cùng các... kính cáo cùng các... nghe na ná như tiếng chuông xe nhà: kính ca kính coong, kính ca kính coong, làm ta phải giặt này mình.*

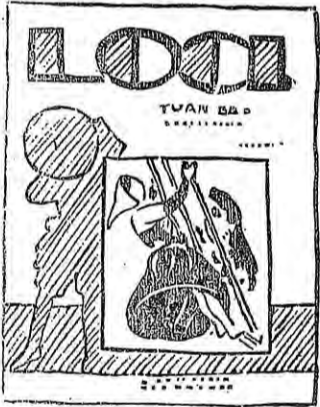
Báo Loa ra đời có một cái đặc sắc không giăng nghĩa nổi tên mình cả gì?

Loa nào?

Một tên lính mới trong làng báo: báo Loa của ông Bùi xuân Học, chủ tờ Ngọ-báo. Tiếng loa hẳn phải to tát... như tiếng nổ nổi súp-de.

Nhưng loa nó là cái gì, Loa báo còn chưa cho biết rõ. Theo bài phi lộ của báo ấy, có lẽ loa ở chữ Loa-thành mà ra. Nếu thế thì Loa báo lại hóa ra tròn con ốc mắt. Rõ rầy!

Vậy thì loa là cái loa hay là tròn con ốc? Hay là cái loa bằng tròn con ốc?



Bấy nhiêu câu hỏi mà không thấy câu nào trả lời. Ngồi tần mẩn nghĩ kỹ cái bia tờ Loa, mới rõ câu trả lời có ý vị của bức tranh vẽ người đánh đu: nói khi vô phép, xin lỗi độc giả, trông cái váy cô ả chơi đu sòe ra giống cái loa ra phết.

Tứ-Ly

Loa là gì?

Là cái loa vẽ ngoài bia báo ấy chẳng? Không, hình ấy là hình cái đĩa hát của Phảng Xoa Hội đấy chứ.

Là Loa-thành như lời phi lộ báo ấy nói chẳng?

Vậy thì thành sây soáy tròn ốc của Thực vương đến mất thiêng vì sự ví von vô lý của ông Bùi xuân Học.

Là cái váy sòe ra như hình vẽ ngoài bia mà Tứ Ly nói chẳng? Nếu thế

xin cứ mời ông Học thối loa cho.

Là tóc soán chẳng? Địch rồi mà nó nghĩa lằm, ông Học ạ.

Lại còn một nghĩa bất ngờ nữa: Loa (l'oise) là con ngỗng. Nghĩa sau này có lẽ đúng nhất.

Hồ lớn ngày tết

Báo Nhật Tân số tết có thêm được một món trong nồi Tạt-pi-lù. Món ấy của Tiêu Liêu, một nhà chuyên môn nói hẳn. Xin trích đây một đoạn trong bài Sờ bờ:

«Ta chỉ nên soi cá dề dề, rửa khu khú và mằm lôm tươi cho thật dầy. Và giậy rắng, mùa đông lấy táo tàu nhét vào bộ phận sinh dục của đàn bà chữa một tuần lễ, lấy ra ăn thì rất bổ».

Những món khác, tuy khó tiêu, nhưng còn chịu được, đến món «táo tàu» này thì thật quá lằm!

Quyển tuổi xuân với ngày xuân



Các bạn muốn biết giá trị cuốn này, xin xem mục Hạt đậu dọn ở trang 14.

Ở ngoài bia, ta thấy nêu lên bốn chữ: Tiên phong văn đoàn.

Có lẽ sắp bắt đầu dịch «văn đoàn». Muốn cho Tiên phong văn đoàn có ý nghĩa hay, nên đổi ra: Hậu tập văn đoàn. Như vậy, đúng sự thực hơn.

Nói đến Tiên phong văn đoàn, lại nhớ đến cuốn Tân quốc dân. Ngoài bia có đặt một cái dấu na ná như cái dấu của Tự Lực Văn Đoàn: cũng có con chim và mấy ngón nước. Chỉ khác có một tí là con chim ở cuốn Tân quốc dân, có lòi thêm cái đuôi. Chẳng trách thiên hạ vẫn thường nói, bắt chước lòi đuôi.

«Lọ»

Ở Haiphong có xuất bản cuốn sách «Lọ», trong cuốn sách lọ ấy có nói đến «đàn báo» Bắc-kỳ. Văn chi mà tàn nhẫn quá thế! Xin trích nguyên văn ra đây mấy đoạn làm căn cứ:

Tiểu thuyết tuần san

Anh em Công Định, Công Nghi hăm hở ra cỡ động cho thuốc lậu Từ ngọc Liên, và...mằm lôm tươi. Dùng những câu văn «chó đều» mà pha trò, tự cho thế là trào phúng. Đúng tiêu biểu cho lối văn «càn long». Chỉ dành riêng cho lũ con sen trắng nhỏ ngấm nga ở máy nước, bên một đèn.

Thanh Niên

Vọt ra lần này, trung ba chữ tên «Đồ văn Tinh». Đồ văn Tinh, cái thảng ranh

con mới nứt mắt, đã phệnh phạo nói khoác; «tôi mười lăm năm lằm lộn trong làng báo».

Than ôi! Đồ văn Tinh! Nin đi con! Con nên lại kéo áo lão Ngạc văn Đông mà thưa với lão rằng: «Thưa thầy, thầy sỏ con. Thầy rử cho con đem giá tài ra làm báo cho thầy, nay con đã tiêu hết ít sanh, nôi, ống nhỏ, xin trả lại báo thầy, để cho con về bú tí».

Đông pháp

Đông Pháp được ông Lã Vọng làm chủ bút. Tướng khá, ai ngờ cái lão Huy chỉ có được cái trán Lã Vọng mà dưới trán chả có «dềch» gì. Bởi vậy cho nên dốt nhất Đông Pháp, nhắm cũng nhắm nhất Đông Pháp.

Còn gì nữa?

À, còn mấy thằng nhãi ra cuốn «Hồn liêm sĩ». Cái virgule chưa biết đặt, cái parenthèse chưa biết dùng, thế mà lên mặt văn-sĩ phi-lô-dốp. Hỏi rằng: liêm sĩ người để đâu, con?

Văn chương như vậy thì nên cho vào «lọ» hermeticos theo lối Granval mà đút nút tắc tị nó lại.

Sách chơi xuân của nhà Nam-ký

Trong sách này có những bài thơ của Việt Điều (có lẽ là biệt hiệu ông Trần-tuấn-Khai) là nghe được, nhưng hay hơn những bài thơ của Việt Điều có mấy bài thơ quảng cáo của lò rượu.

Xin trích đây một bài thơ của Việt Điều và một bài thơ quảng cáo của lò rượu:

*Ba vạn sáu nghìn ngày, trong vũ trụ.
Bóng cầu bay lấp ló có bao lăm!
Cuối một năm thời kẻ một năm.
So vắng cỡ lai cảm đã mấy nổi.*

Việt Điều

*Ngày xuân hoa cỏ tươi cười
Uống rượu Văn-diên, ngấm bài chơi xuân.*

*Trăm năm sống ở cõi trần
Hơn nhau rượu hành, thơ thần ai ơi;
Nếu rượu thành làm cho người ta
nhức đầu thì thơ thần của ông Việt Điều làm cho người ta bí óc.*

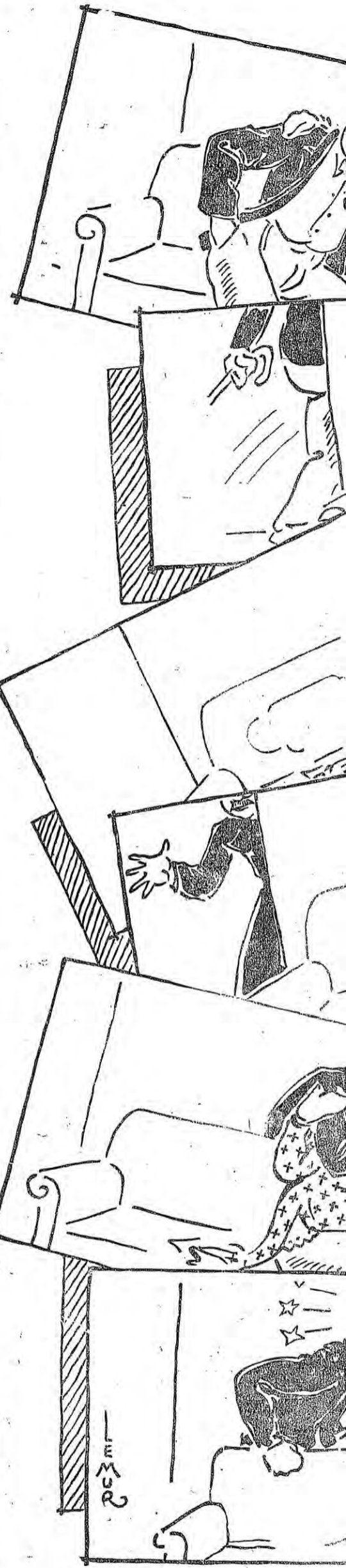
Ngoài ra còn sách mùa xuân của Nhật nam ấn thư họa quán được phòng (một nhà vừa bán sách vừa bán tranh, vừa bán thuốc, ý hẳn bán thuốc ngủ), còn tập mùa xuân của Tân văn tiểu thuyết, tập Tiêng Xuân, còn... nhiều lằm nữa.

Thiên hạ nó nức xuân... Chỉ riêng cô Phụ Nữ thời đàm năm nay không có tí xuân nào cả. Vậy xin lầy Kiêu:

*Mặc người gió Sờ mưa Tần,
Nt ừng mình nào biết có xuân là gì.*

Nhất-nhi-Linh

Nửa chừng xuân có thêm một đoạn dài về sau, khiến câu truyện thêm có một thú vị không ngờ. Sau này thế nào cũng sẽ đăng vào Phong-Hóa trong vài kỳ để các bạn không mua sách cũng được xem.



NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

CHUYÊN ruộm đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuyết và đôi mắt, các hàng nhung, ruộm các hàng sục, sục hàng gai rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỜ, HANOI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-dông

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

Ông tôi & bụi này

HAIKAI

Một lối thơ ngắn Nhật - bản. Toàn bài chỉ có ba câu 17 chữ (syllables) câu 1 và câu 3 có 5 chữ, câu 2 có 7 chữ. Lối thơ này cũng như nhiều lối thơ Nhật khác không có vần. Câu thứ ba thường có nghĩa bất ngờ.

Một bài Haikai Nhật:

Một bông hoa bay rụng,
Tôi trông thấy nó trở lên cành:
Ra nó là con bướm.

Mấy bài Haikai Annam

của Akatombo (Việt nhân)

I

Cười một mình

Hi-dình đọc hài - đàm,
Có tiếng cười dòn như nấc nê:
Tiếng cười của Hi-dình.

II

Tchya.

Tchya, tên chi ngô?
Tây? Không. Tàu? Không. Annam? Không.
À! tiếng gọi đêm khuya.

III

Nồi súp-de nõ.

Xuân-Học mang máy ảnh
Chạy đi chụp nồi súp-de nõ
Về đăng lên Ngọ-báo.

IV

Loa.

«Loa» là cái gì đây?
Ốc? Hay tóc soạn? Hay loa kèn?
À! Nó là cái váy.

V

Điện văn

Ông Lê-Dư nói truyện:
Trán cao phản chiếu ánh đèn điện:
Mồm ông bị chói đèn.

VI

Xã-thuyết.

Đọc hết bài xã thuyết,
Chẳng biết cụ bằng muốn nói gì.
Cất tiếng khen: «tuyệt! tuyệt!»

VII

Văn học tạp chí.

Con vật có ba khúc:
Đầu lâu, đuôi mán, giữa ăng-lê:
Con «tạp chí Văn Học».

VIII

Thủy-tiên-trang.

Đến thăm thủy-tiên-trang,
Vỗ tay khen tặng ông Công-Tiểu:
«Ồ! làm hành tây nhỉ!»

THƠ-MỚI

CÂY ĐÀN MUÔN ĐIỀU

Tặng TỬ-LY

— Tôi là kẻ bộ hành phiêu lãng,
Đường trần gian xuôi ngược để vui chơi:
Tìm cảm giác hay, trong tiếng khóc,
Trong lúc gian lao, với trong khi
sung-sướng.
Khi phấn đấu cũng như hồi mơ tưởng,
Tôi yêu đời cùng với cảnh làm than,
Với cảnh thương tâm, ghê gớm, dịu
dàng,
Cảnh rực rỡ, cảnh ái ân hay dự dối.

Anh dù bảo: tinh tình tôi hay thay đổi,
Không chuyên tâm, không chủ nghĩa—
Nhưng cần chỉ?

Tôi ch là một khách tình si,
Ham cái Đẹp muôn hình, muôn vẻ.
Mượn lấy bút nàng Ly - Tao, tôi vẽ,
Và mượn cây đàn ngàn phím tôi ca,
Cái Đẹp u trầm, đắm thắm, hay ngây
thơ,
Cũng như cái Đẹp cao siêu, hùng tráng
Của non nước, của thi văn, tư tưởng.

Dáng yêu kiều tha thướt của giai nhân;
Ánh tung bừng linh hoạt nắng trời xuân
Về sâu muộn âm thầm ngày mưa gió;
Cảnh vĩ đại sóng nghiêng trời, thác
ngân đổ;
Nét mong manh, thấp thoáng cánh
hoa bay;
Cảnh cơ hàn nơi nước động bùn lầy;
Thú sát lợn mơ hồ trong ảo mộng;
Hay lòng hăng hái đua giành đời
náo động;
Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

Tôi sẵn lòng đau vì những tiếng ai-bi,
Cảm khái vì những lời hăng hái.
Tôi ca với tiếng lòng phấn khởi,
Tôi than với người thiếu nữ băng
khuang,
Tôi vèo von cùng tiếng sáo lưng chừng,
Tôi yên ủi với tiếng chuông huyền diệu.
Với Nàng thơ, tôi có chiếc đàn muôn
điệu,
Với Nàng thơ, tôi có cây bút muôn màu,
Tôi muốn làm nhà nghệ sĩ nhiệm-mầu
Lấy Thanh, Sắc trần gian làm tài liệu.
Thế-Lữ

VĂN-NHẠI

ĐÔI CHÂN MUÔN ĐIỀU

Không tặng TỬ-LY

Tôi, công tử Hà-thành phóng lãng,
Đường Khám - thiên xuôi ngược để
vui chơi:
Tìm các thú vui trong tiếng hát, câu
cười,
Trong lúc rượu say với trong khi
đập trống.
Khi truyen ran cũng như hồi mê-mộng,
Yêu cô nàng lộng lẫy cảnh phấn son,
Với cảnh đèn xanh chiếu ánh sáng
địu dàng,
Cảnh buổi ấm «ken cò» lơ mơ khởi.

Anh dù trách: tinh tình tôi không
thay đổi,
Khinh tình thần, ghét đạo - đức. —
Nhưng cần chỉ?

Tôi chỉ là một kẻ tình si,
Ham Khoái Lạc thân hình vật chất.
Mượn lấy trống nhà cô Sen, tôi đập,
Và mượn cô Đào tha thướt, cùng cô
Hết «vấn sò», «phốc-tốt» lai «lãng-gô»
Này theo điệu lung tung, lảo nháo,
Của tiếng đàn, và tiếng kèn, tiếng sáo.

Dáng yêu kiều tha thướt của cô Vân;
Sắc tung bừng linh hoạt của cô Xuân;
Cảnh náo động của những buổi
nhảy đó;

Mùi hơi hám, nồng nàn mỡ hôi đồ;
Tiếng đàn ca những máy hát inh tai;
Vẻ trai lơ của các «cúp» đua tài;
Thú say đắm xuân tình lòng rung động;
Hay khi nhảy nhót theo dịp kèn lên,
xướng;
Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

Cùng có mới tập, tôi sẵn lòng đi,
Cũng như cùng các cô đã hăng hái.
Tôi nâng đỡ những cô uê-oái,
Tôi than cùng cô chưa có tình nhân,
Tôi vèo von cùng tiếng hát tung bừng,
Tôi sôi nổi với tiếng đàn khóc mếu,
Với cô em, tôi có đôi chân đủ điệu.
Với cô em, tôi có giọng tán đủ màu,
Tôi muốn làm Kỹ sư mô nhiệm mầu,
Lấy Con Gái trần gian làm tài liệu.

T. Bách

Con rùa hộp

(Làm theo bài Hototoghiou của Shôba).

Con tu hú

(của Shôba) (1)

Nobounaga: Nếu nó không chịu hót,
Thì ta giết nó ngay lập tức,
Cái con chim tu hú!

Hidéyoshi: Nếu nó không chịu hót,
Thì ta làm cho nó phải hót
Cái con chim tu hú!

Léyaçou: Nếu nó không chịu hót,
Thì ta hãy chờ, rồi nó hót,
Cái con chim tu hú!

(1) Ba bài thơ này tác-giả làm ra để tả tâm tình
badanh nhân Nhật-bản: Nobounaga, Hidéyoshi và
Léyaçou.

Con rùa hộp

(của Tombo) (1)

Rươi nhân: Nếu nó không thò đầu,
Thì ta giết nó đi cho rảnh
Con rùa hộp Khoa-Học.

Vối nhân: Nếu nó không thò đầu,
Thì ta đánh riêm đốt đứt nó,
Con rùa hộp Khoa-Học.

Thủy tiên nhân: Nếu nó không thò đầu,
Thì ta cứ để mặc kệ nó,
Con rùa hộp Khoa-Học.

Akatombo Nirei.

(1) Còn ba bài thơ này tả tâm tình của ông
Nguyễn-công-Tiểu.

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là:

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

KHIÊU-VŨ { Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.
Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.
VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho iện ai cũng đến vui chơi được.
Bắt đầu từ mùng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng
rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ.
Ở các tỉnh xa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

NHUNG MALTHA

Là thứ Nhung hoa nửa bóng nửa
mờ, dệt theo kiểu chữ chiến Tàu,
dùng may áo trẻ con, những lúc
chúng cử-động thiệt tôn vẻ đẹp
tự nhiên, mà làm đệm, gối Salon
không gì lịch sự và mỹ-thuật hơn.
Tiệm Chính Bombay đặt riêng
một thứ hàng lạ về dịp Tết.

Phạm-Tá tốt nghiệp trường
hóa học chuyên môn về
nghề nhuộm ở thành Paris.
23, phố Bờ Hồ, Hanoi,
Nhà Barron cũ Namdinh



KHÁI-HUNG và NHẬT-LINH

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Y lời hẹn, Văn đến nhà Liên để cùng Liên đi tìm bạn. Chiều hôm trước, Văn đã thuật lại với Liên sự gặp gỡ của chàng và Minh. Nghe xong, Liên lạnh lùng nói:

— Thời anh ấy đã không muốn về thì mặc anh ấy.

Văn đáp:

— Chỉ nói thế không được. Anh Minh đương mê-mạn. Nếu mình cứ để mặc anh ấy thì bao giờ cho anh ấy tỉnh được. Bây giờ ta nên bỏ hết những điều hờn giận mà chỉ nghĩ tới sự cứu vớt một linh-hồn đương sắp sửa chìm đắm.

Rồi Văn thuật lại hết mọi điều chàng đã nhận xét trong sự hoán cải tâm-hồn của Minh, từ tư-tưởng cho chí tình-tính. Chàng nói tiếp:

— Xem ra bây giờ anh ấy không được giản-dị và vui vẻ như xưa nữa. Nét mặt anh ấy ủ rũ và lời nói có niềm vẻ chán nản ghét đời. Chắc anh ấy khổ lắm chị ạ.

— Anh ấy làm cho anh ấy khổ đấy chứ!

— Nhưng anh ấy khổ thì liệu mình có sung sướng được không?

Liên động lòng thương. Trong lúc tức giận, nàng tưởng nàng có thể ghét được người đã ruồng rẫy nàng để đi với gái. Nhưng cái ái-tình chân thật của các cô gái quê ta vẫn bền chặt lắm, nhất là ái-tình ấy lại nhóm ngay từ khi hai người yêu nhau còn là đôi bạn trẻ. Tình bằng-bữ vào thừa mười hai, mười ba mà đã trở nên tình-ái, thì ái-tình ấy chôn sâu vào trái tim ta, hòa-

hợp với tâm-hồn ta, nó thành một phần ta rồi. Cặp vợ chồng ấy mà một người mất đi thì người kia khó lòng yêu được một người khác. Có lẽ Văn cũng hiểu vậy nên thấy Liên làm ra mặt hầm hầm tức giận thì chàng ôn tồn nói:

— Ấy tùy chị đấy. Sau này bị lương tâm cắn rứt thì cũng mặc chị.

Liên ngẫm nghĩ, cảm động vì lòng tốt của bạn đã tận tâm vì vợ chồng nàng. Nàng lấy làm hối hận rằng một đôi khi nàng đã dám ngờ oan cho Văn là có lòng yêu thầm nhớ trộm mình. Nàng có biết đâu, chính cách cử chỉ của Văn đã tỏ ra chàng có tấm ái-tình cao thượng phi thường: vì yêu Liên mà chàng muốn hết sức giúp cho gia-đình của nàng lại được đầm ấm, sung sướng như xưa.

Không thấy Liên trả lời, Văn lại hỏi:

— Thế nào, chị?

— Vậy mai đi nhé?

Văn vui mừng:

— Vâng, có thể chứ. Mai tôi xin đến sớm.

Hôm sau khi Văn tới nơi, Liên đã y-phục chỉnh tề ngồi đợi. Tuy hôm ấy nhằm ngày phiên chợ mà lại vừa là chủ-nhật, Liên cũng gửi hàng nhờ chị em bán giúp. Suốt một đêm trước loay hoay không ngủ, nàng nghĩ lại những lời dọa của Văn mà lấy làm lo sợ cho chồng nàng. Vì thế, thấy Văn đến, nàng mừng rỡ ra đi ngay. Nàng mong mỗi gặp mặt chồng, vì đã gần hai tháng nay Minh không bước chân về tới nhà. Người làng chỉ trở thì thăm và khúc khích cười khi họ thấy nàng đi với Văn

là người mà họ thường gặp lui tới nhà nàng. Nhưng nàng cũng không để ý đến, tâm-trí rối loạn những ý-tưởng tương phản.

Ra đến đường, Liên toan gọi xe, thì Văn gạt đi bảo đứng chờ xe điện. Lúc bấy giờ nàng mới kịp hỏi bạn rằng Minh ở đâu, và đi xe điện về phía nào? Và nàng lấy làm 'a biết bao khi nàng biết Minh ẩn núp tận trong làng Mộc, ở nhà một người bạn học ngày xưa.

Tới bờ hồ, Liên và Văn sang xe để về Ngã-tứ-sở. Vừa bước lên xe Hà-đông đỗ chờ khách, nghe có tiếng ai cười, Văn quay lại. Mặc ngả đầu chào rồi giới thiệu với Nhung:

— Anh Văn là bạn anh Minh đấy, dì ạ.

Liên còn đương ngỡ ngàng và không hiểu sao Văn lại quen biết hai cô la mắt ấy thì hai người kia đã giơ tay bắt tay chàng một cách rất tự do. Mặc hơi nháy mắt bảo Văn:

— Thú nhỉ... Thế mà dấu diêm mãi.

Văn đỏ mặt toan đi thẳng sang bên hàng nhì thì Mạc, tỉnh ranh, lại giữ chàng lại mà hỏi rằng:

— Đưa nhau đi nghỉ mát đâu đấy?

Văn cau mày cự lại:

— Chỉ vậy! chị Minh đấy mà!

— Thì ai còn lạ cô hàng hoa xinh đẹp kia.

Rồi quay về phía Liên, nàng hỏi:

— Có phải không cô?

Nhưng thấy Mạc buông lời trên ghẹo thì quắc mắt, mắng:

— Mạc!

Nhưng Mạc chẳng sùng lòng, còn vờ giới thiệu:

— Vợ anh Minh đấy, dì ạ. Chị ấy đi chơi với bạn chồng.

Văn xấu hổ, cảm đầu rảo bước sang bên hàng nhì. Liên cũng theo sang, thì thăm hỏi:

— Ai mà anh quen thế?

Văn không trả lời, nàng lại hỏi:

— Có phải nhân tình nhà tôi đấy không?

Văn vẫn không trả lời, rồi một lát sau, chàng sẽ bảo Liên xuống ngồi toa dưới. Liên cảm tức không hỏi một câu nào nữa. Nàng lấy làm hối hận rằng sao lại nhận lời cùng đi với Văn như thế. Nàng nghĩ thầm: « Có lẽ người ta cho là một cặp tình nhân. » Rồi bỗng nhớ lại những điều bộ chế nhạo của mấy người chị em nàng gặp lúc ra đi, nàng toan bỏ Văn ngồi trên xe, trở về một mình.

Nhưng lúc bấy giờ xe đã bắt đầu chạy và Văn đã đưa tiền ra lấy vé. Nửa giờ sau, xe tới Ngã-tứ-sở. Văn và Liên vừa bước xuống đường thì ở cửa xe điện, Mạc đã thoắt ra ra gọi:

— Anh Văn!

Văn quay đầu lại. Sau một dịp cười khanh khách, Mạc hỏi:

— Anh Minh mù à?

— Chỉ vậy!

Xe điện đã chạy, Mạc còn cúi xuống, nói to bảo Liên:

— Hôn họ anh Văn cho em mấy cái nhé.

Liên mặt đỏ ửng, đứng sững nhìn theo cái xe điện chạy về đường Hà-đông. Mãi một lúc sau nghe tiếng Văn hỏi đi xe hay đi chân, nàng mới quay lại cười gằn nói:

35 con thiên lý mã tái thê

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bấy nhiêu!

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là hiệu xe vàng đó.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hệ quý ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe chạy suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc-quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

YÕ - VĂN - ĐẠT

- « Bắc-kỳ Nam-từ Công-ty,
- « Đặt lò Văn-Điền cũng vì lợi chung.
- « Quản chi tồn của hao công,
- « Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
- « Một lò thanh khí xây lên,
- « Hương xưa nồng đậm, cúc sen mạn mà.
- « Hơi men pha vị sơn hà,
- « Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
- « Bán buôn nào phải xa đầu,
- « Anh em kẻ trước người sau đồng lẫn.
- « Buổi đời kinh-tế khó khăn,
- « Lợi quyền chớ để chuyên phần cho ai.
- « Yêu nhau giúp đỡ một hai,
- « Có công chắt đá nữa rồi lên non.
- « Còn trời, còn nước, còn non,
- « Còn ty Văn-Điền ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TỪ CÔNG-TY

— Cháu cho các anh... Ờ chệ quá!
 — Nhưng thưa chị, tôi có quen bọn họ đâu!
 — Không quen mà người ta lại biết tên?
 — Chắc chỉ tại anh Minh nói truyện với họ.

Liên cất tiếng cười rộ:
 — Nói truyện mà người ta lại biết được mặt anh.

Chẳng dừng được, Văn đem truyện đến nhà Nhung thăm tin tức Minh kể cho Liên nghe. Chàng thuật lại có vẻ ngập ngừng, bẽn lẽn. Là vì chàng không những chẳng yêu gì cái đời sa hoa của bọn gái giang hồ mà đứng trước mặt Liên dịu dàng xinh đẹp, chàng chỉ sợ nói lỡ lời khiến nàng ngờ rằng chàng cũng như Minh đã bị sự rục rờ, lờ-lợet nó cám dỗ! Chàng tưởng nếu Liên ngờ thế thì Liên sẽ ghen, và đem lòng khinh ghét chàng. Nào có phải chàng dám ngờ rằng Liên có lòng bất chính. Nhưng cái tình bằng hữu của chàng đối với Liên cũng như đối với Minh, đã đến trình độ hầu như ái-tình rồi. Tấm ái-tình tuyệt vọng mà êm đềm ấy, ta thường nhận thấy ở trong tình bằng hữu mà phải có tâm hồn cao thượng như Văn mới giữ được trong sạch, không phạm tới những sự sây ra đáng tiếc.

Nghe xong câu truyện của bạn, Liên thở dài hỏi lại:

— Thế trong hai người thì người nào là tình nhân của nhà tôi?
 — Người lớn tuổi.
 — Trông cô ta có vẻ chững chạc nhỉ?
 Văn muốn nói lảng, bảo Liên:
 — Bây giờ ta đi xe hay đi chân?
 — Đạp vào đấy gần hay xa, hở anh?
 — Độ hai cây số thôi.
 — Vậy đi chân có hơn không?
 — Vâng, thì đi chân.

Đưa mắt nhìn hoa soan tây đồ ối và cảnh lá ú là là hai bên đường, Liên lại thất nghĩ đến mùa thi. Nàng còn nhớ năm trước đi nghe ngóng tin tức của chồng, nàng nghĩ mát dưới gốc một cây soan tây cao vút và mềm mượt. Rồi nghĩ truyện nọ tới truyện kia, cái cảnh tượng chồng mù lại hiện ra rõ rệt.

Còn Văn thì chàng có vẻ bẽn lẽn, cái bẽn lẽn sung sướng. Đi bên cạnh Liên, chàng tưởng tượng như một cặp nhân tình đi dạo mát. Nhất là

Liên lại luôn luôn thì thầm hỏi truyện chàng. khiến sự tưởng tượng của chàng càng giống sự thực lắm. Nhưng chợt nhận thấy tấm lòng ngây thơ của vợ bạn, và tình bằng hữu của mình đối với Minh thì chàng như tỉnh hẳn giấc mộng êm đềm. Xấu hổ và lo sợ, chàng đi lùi lại phía sau, rồi cố ý chậm bước để khỏi đi ngang hàng với Liên.

Nhưng Liên thật thà, nào có tưởng chi đến tính tình ngượng nghịu của bạn. Thấy bạn đi chậm, nàng cười hỏi:

— Anh mỗi chân rồi ư?
 — Chưa, chị ạ.



— Sao anh đi chậm thế?
 Văn cười đáp:
 — Vâng, tui đi nhanh.

Nhưng chàng lại đi nhanh quá, Liên không sao theo kịp, đến nỗi chốc chốc chàng lại phải dừng lại chờ Liên.

Khi qua chợ Mọc, một hàng bán tạp-hóa thấy Liên đứng lại nhìn thì mời:

— Cậu, mợ mua đi cho em.
 Câu nói làm Liên đỏ ửng hai má.
 Văn chữa thẹn cho Liên:
 — Chị ơi đấy, bà ạ.

Rồi nói lảng sa g truyện khác, chàng bảo Liên:

— Gần đến nơi rồi. Chị hãy ngồi tạm đây nhé để tôi hỏi thăm xem anh ấy có nhà không đã.

Liên nóng ruột, đáp:
 — Thì cứ cùng đến có hơn không.
 — Vâng, cũng được.

Tới một cái nhà tranh làm bêu con đường nhỏ lát gạch lồi lõm vì có xe bò và xe ô-tô qua luôn, Văn đứng lại sẽ bảo Liên:

— Đây rồi!
 Nghe tiếng gọi công, một thằng

bé con chừng tám, chín tuổi, lờ chốc bần thỉu chạy ra. Văn hỏi Minh có nhà không thì (hằng bé trả lời rằng Minh còn ngủ, mà cậu nó cũng chưa dậy vì tối hôm trước, hai người đều thức khuya. Liên cho là chồng thức đêm để soạn sách. Nhưng Văn thì Văn lấy làm lo sợ cho bạn, vì chàng đã đoán ra Minh thức khuya để làm gì rồi. Chỉ trông qua cái cảnh tiêu-tụy của cái nhà Minh ở trọ, và cái hình thù ốm yếu của thằng bé con, chàng cũng biết trí-thức Minh đương xuống một con đường gồ gố tối tăm. Rồi nhớ lại những lời chán nản của Minh, Văn càng thêm lo

sợ, cho rằng những ý-tưởng yếm-thế của Minh ở từ khói thuốc phiện mà sinh ra.

Thằng bé con định quay đi vào, Văn gọi lại bảo:

— Em đánh thức ông Minh hộ tôi nhé?

Thằng bé từ chối:
 — Chịu thôi, ông ấy đánh chết.
 — Vậy để tôi vào đánh thức lấy cũng được.

Thằng bé còn ngần ngại thì Văn và Liên đã tiến thẳng vào trong nhà. Văn hỏi:

— Ông Minh ngủ ở đâu?
 — Ở trong nhà ấy.

Văn bước vào, bỗng chàng lùi ra ngay bảo Liên:

— Thôi, chị đừng vào, có người lạ.

Nhưng chậm quá. Một cảnh-tượng nàng thoáng trông thấy đã làm cho nàng rùng mình. Trên một cái giường trải chiếc chiếu cũ, hai người nằm ngủ, co quắp hai bên ngọn đèn thuốc phiện tù mù đặt trong cái khay con. Bấy giờ một người đàn bà ở dưới bếp chạy lên ngơ ngác nhìn Liên:

— Có hỏi ai?
 — Tôi hỏi ông Minh.
 Người đàn bà ở hiện bước vào trong nhà lăm lăm nói:
 « Ngủ gì ngủ lăm thế ». Rồi người ấy lay Minh dậy mà nói rằng:
 — Có cô nào hỏi gì bác đấy.

Minh ú ở ngồi dậy dụi mắt. Liên liếc mắt nhìn vào thấy chồng đầu bù, mặt xanh, mình mặc cái áo sơ-mi bần thỉu thì nàng vừa giận, vừa thương. Rồi sợ chồng biết rằng nàng đã trông thấy cái bàn đèn, Liên rón rén ra sân đứng đợi. Trong khi ấy Văn lại gấu giường võ vai Minh và ôn tồn nói:

— Anh Minh! chị và tôi đến đón anh về đây.

Minh cau mặt, có dáng oán trách bạn:

— Thế thì anh giỏi thực!
 — Anh giận tôi đấy à?
 Minh nhìn quanh hỏi?
 — Vậy nhà tôi đâu?
 — Chị đứng ngoài sân.
 Minh thì thầm:
 — Nhà tôi chưa trông thấy tôi đấy chứ?
 — Chưa.

— Vậy anh ra ngay cho, để tí nữa tôi mặc quần áo xong, tôi ra sau.

Văn trù trù, sợ bạn lâu thì Minh lại dục:

— Anh ra ngay đi, không nhà tôi vào bây giờ thì thực khổ cho tôi.

Văn theo lời, ra sân bảo Liên:
 — Anh sắp ra.

Liên tươi cười, làm ra vẻ mừng rỡ. Một lúc sau, Minh ra sân. Liên thản nhiên bảo chồng:

— Em thấy anh Văn nói mình mệt nên em về thăm.

Minh ngượng ngùng sẽ sẽ đáp:
 — Không, tôi có sao đâu...

— Nhưng trông mình gầy lắm. Minh cũng chả nên viết văn lắm... gớm, thật mình thích viết văn quá, tìm về nơi vắng vẻ này để được tĩnh mà làm việc.

Minh thấy vợ không đã động gì đến tính nết chơi bời của mình, trong lòng cảm động, đứng im không tìm được câu gì để nói.

— Ta đi về đi.

Minh ngần ngại, suy nghĩ, nhìn vợ đề đề la ý tứ rồi, yên lặng theo bạn và vợ về nhà...

(còn nữa)

SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRÉ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

ĐAU DẠ DÀY

Phòng tích

Ăn chậm tiêu, no hơi hay ợ, đau bụng dưới, có khi đau xuyên cả sang lưng, trán cả lên ngực, lâu dần da mặt vàng, da bụng đầy, là bởi khi tích lại làm cho đau từ tung, như thế chỉ uống vài gói thuốc này sẽ thấy nhẹ ngay lập tức, rồi dần dần khỏi hẳn. Thuốc đau dạ dày và phòng tích này đã nổi tiếng là hay nhất không còn có thứ nào hay hơn được, ai đã uống qua đều công nhận là thần-được.

Mỗi gói giá 0 \$ 40

LẬU KINH NIÊN

Giang mai

Lậu mới mắc ra mủ nhiều, buốt, tức, chỉ uống vài ve thuốc lậu con Phụng số 19 là nhẹ ngay, rồi khỏi hẳn, giá mỗi ve 0 \$ 60. Ai đã thành kinh niên, sáng dậy có mủ, đi tiểu vẫn đục thì uống thuốc lậu số 20 cũng 0 \$ 60 một ve, sẽ chóng khỏi rất nọc không hại sinh dục.

Tìm-la, lờ loét, củ định, chỉ có thuốc giang-mai hiệu con Phụng là chữa khỏi chắc chắn mà vẫn đi làm được như thường.

Mỗi ve giá 1 \$ 00

KIM - HƯNG ĐƯỢC PHÒNG

81, Route de Huế — HANOI

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Một khoản phụ cấp bị rút.

Khoản phụ cấp cho các sinh viên bản xứ có lương ký túc tại trường Cao-dẳng, nay rút đi 40 phần trăm bắt đầu từ 1.1.34.

Hào-Lịch và Nguyễn-văn-Năng bị án mỗi người 10 năm tù và 10 năm quản thúc.

Hào-Lịch vượt nhà thương Phủ-doãn cùng 6 đồng đảng đêm hôm Noel năm kia bị bắt tại làng Đại-dồng (Thái-bình) và ông Nguyễn-văn-Năng, trước làm đốc-học một trường tư-thục Thái-bình, can tội chứa chấp Hào-Lịch, đều bị tòa án Thái-bình phạt mỗi người 10 năm tù và 10 năm quản thúc.

Một ông giáo-chủ đạo Cao-dài bị bắt.

Saigon — Ông Lê-văn-Trung, giáo-chủ đạo Cao-dài đã bị bắt ở Tây-ninh để thi hành ba cái án về luật cảnh sát mà ông đã phạm tới.

Luật trừng phạt những người dùng báo chí, sách vở để cổ động phiến loạn.

Người nào du nhập, xuất bản, tàng trữ, lưu thông, phát hành: triển lãm hay chiếu ảnh trong địa phận xứ Trung-kỳ những sách vở, báo chí, truyền đơn, đĩa hát, tranh vẽ, huy hiệu, ảnh, phim chớp bóng, công bố hay xuất bản ở Trung-kỳ hay ngoài địa giới xứ Trung-kỳ đã bị các nhà truyền trách cấm, sẽ bị phạt tù từ hai đến mười tháng, hay bị phạt tiền từ hai mươi đến một trăm đồng.

Người đồng phạm phải phạt một nửa tội của người chính phạm. Những lợi khí để cổ động bị tịch biên.
(Chỉ dụ của đức Bảo-đại ngày 13.2.34).

Kinh lý các trường miền bắc Trung-kỳ.

Huế. — Hôm 28, quan thượng thư bộ Quốc-gia giáo dục đã bắt đầu đi kinh lý các trường học tại các tỉnh Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-lĩnh. Chúng 2, 3 Mars, ngài sẽ trở về Kinh.

Về việc đánh thuế môn bài.

Các ty rượu và thuốc phiện được miễn hẳn thuế môn bài, bất cứ bán nhiều hay ít.

Chỉ những người cất rượu và các hiệu thuốc hút phải chịu môn bài theo các điều khoản trong nghị định ngày 3.12.29.

Một khoản thuế mới: thuế tang lễ.

- A. Nhập quan — quan học kềm hay học chỉ và đóng dấu vào quan. 10p
- B. Đưa một thi hài từ nhà tang đến nghĩa địa, ra ga hay đến giới hạn thành phố và lượt về. 5p
- C. Bốc, rước thi hài đi nơi khác cất táng, trong phạm vi thành phố. 15p

Thuế này phải nộp trước cho kho bạc của thành phố
(Nghị định quan Đốc-ly ngày 31.1.34).

Các quan tư pháp sẽ có lính cơ hay lính lệ hầu.

Nay mai một hay hai người lính cơ hay lính lệ sẽ đề tùy thuộc các quan tư pháp.

Ông Lê-văn-Kim được làm trạng-sur thực thụ.

Saigon. — Ông Kim sau khi giúp việc cho các trạng-sur Lafond, Trần-văn-Chương và Dubreuil, đã được làm trạng-sur thực - thụ kể từ ngày 1.2.34, một mình mở riêng phòng việc ở đường Lagrandiere.

Đề phòng bệnh đậu mùa.

Muốn đề phòng bệnh đậu mùa, chính-phủ đã bá cáo cho nhân-dân, bất cứ người lớn, trẻ con, nên trồng đậu ngay đi. Hễ trồng không thấy mọc, trong tám ngày xin trồng lại; mãi cho tới khi nào mọc mới thôi.

Tất cả các viên thầy thuốc và cô đỡ tòng sự ở các nhà thương hay nhà hộ-sinh của nhà nước phải trồng đậu cho nhân-dân không lấy tiền.

Mấy điều thay đổi về khoản thuế giúp kẻ nghèo.

Những cuộc tụ họp lấy tiền vào cửa tổ chức trong một nhà công hay tư, trừ các rạp hát và các rạp xiếc Annam, đều phải trả khoản thuế giúp kẻ nghèo như sau:

Mỗi chỗ ngồi từ 0p20 đến dưới 0p40: 0p01		
« 0.40 »	1.00: 0 02	
« 1.00 »	2.00: 0.05	
« 2.00 »	3.00: 0 10	
« 3.00 »	5.00: 0 20	

Trên 5p00, 10p, giá chỗ ngồi.

TIN TRUNG-HOÀ

Đảng cộng-sản định đánh Cửu-giang.

Hàng thông tin Nhật Rango nói có nhiều bọn cộng sản định đánh Cửu-giang.

Mã-chiến-Sơn xuất dương.

Nhân-dân thấy Mã từ khi về nước không làm việc gì nên đặt ra nhiều tin đồn, nào Mã liên lạc với bọn quân dân, chánh khách, chức mưu việc phản-động, nào Mã hợp với người Nhật sắp lập một cục diện khác ở miền Nam-bắc. Thấy

hoàn-cảnh trong nước không tốt, Mã quyết ý xuất-dương du-lịch và đã yêu cầu chính-phủ Nam-kinh cấp cho ba vạn đồng làm tiền lộ phí. Tướng-giới-Thạch đã y lời yêu cầu của Mã.

Thời kỳ du lịch định là sáu tháng.

Miền tây-nam đề phòng T. G. T.

T. G. Thạch đã đem nhiều quân đội vào Phúc-kiến, gần đây lại đem thêm quân mãi không thôi, khiến cánh Quảng-đông lấy làm chú ý lắm.

Trần-Ế-Đường, tổng-tr-lệnh quân Quảng-đông đã điện hỏi Tưởng về việc việc ấy. Tưởng trả lời đó là để tiêu trừ quân cộng-sản ở Giang-tây. Tuy vậy, Trần cũng phải đề phòng, đã họp các tướng lĩnh để bàn về việc quân sự, quyết nghị hai 'h' Quảng hợp tác về mặt quân sự để trông giữ.

TIN PHÁP

Đại-biêu Đông-dương yêu cầu phá giá đồng bạc.

Các đại-biêu Đông-dương đã điều trần trước Ủy-ban thuộc-địa những điều thỉnh cầu của Đông-dương và chú ý vào mấy việc, nhất là tức tốc phá giá đồng bạc, triển nợ và sửa lại quan thuế đối với Trung-hoa.

Chức Toàn-quyền Đông-dương.

Paris 21. 2 — Hội-đồng các quan tổng-trưởng đến 27. 2 sẽ họp để cử quan Toàn quyền mới cho xứ Đông-dương.

Người ta nói các ông sau này có hy-vọng: ông Robin, nguyên quyền Toàn-quyền Đông-dương, ông Blanchard de la Brosse, nguyên Thống-đốc Nam-kỳ, ông Cayla, toàn quyền xứ Madagascar.

PALACE

ĐỔ AI TIÊU HẾT 60.000 frs TRONG MỘT THÁNG

Một cuộc đổ ai có thể trong một tháng tiêu hết được món tiền là 60.000frs. Muốn biết thế lệ xin từ thứ tư 28 Février đến thứ ba 6 Mars 1934, lại rạn chớp bóng nói rất rõ PALACE (phố Tràng-tiền) xem cuốn phim:

60.000 Frs PAR MOIS

GEORGES BISCOT sắm vai một anh nghèo mà vợ được món tiền ketch sù rồi không biết làm cách gì mà tiêu hết được... rồi còn nhiều chuyện bất cười lý thú. Cuốn phim này lại có nhiều bài hát hay ai cũng nên xem.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 2 đến thứ năm 8 Mars 1934
Chiếu một cuốn phim trình thám MỜI chưa chiếu qua ở Hà-Thành.

= PASSEPORT 13.444 =

LEON MATHOT tài tử trừ danh và TANIA FEDOR sắm vai chính. Một cuốn phim rất có giá trị xin bà con chớp bỏ qua một cuộc vui hiếm có.

Tuần sau chiếu:

LE MIRACLE DES LOUPS

Phòng đọc sách

PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1^{er} janvier 1934, Nam-ký Thư-viện Hanoi đã lưu trữ được 2.000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-nữ và Nhi-đồng

Mời các bà các cô lại Thư-viện mua (Carte de Prêt) Giấy mượn sách giá như sau này:

1 tháng.	0\$60
3 tháng.	1.60
6 tháng.	3.00
1 năm.	6.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN lại cáo

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẶC DANH PHÁP

đề Tổng-hiệp tư-bồn dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Quản-Lý cõi Đông-Pháp: tại tòa nhà của Hội số 26 đường Chaigneau Saigon
VỐN CỦA BẢN HỘI: 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải } đều đóng cả rồi
và 8.000.000 quan tiền Pháp

NGHĨA LÀ 1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp.

HỘI CHÁNH: Thượng Hải, số 7 phố Edouard VII

QUẢN-LÝ CỐI ĐÔNG-PHÁP: Tại tòa nhà của Hội, 26 đường Chaigneau, Saigon,

CHI NGÀNH

- NAM-KỠ, Saigon, số 26 đường Chaigneau
- BẮC-KỠ, Hanoi, 53 đại lộ Francis Garnier
- CAO-MÊN, Nam Vang, số 94 đường Gallieni
- TRUNG-HOÀ, Canton, Chungking, Foochow, Harbin, Mouden, Pékin, Shanghai, TsingTao

XIÊM, Bangkok

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM LÀ HỘI CỤU VÀ ÍCH HƠN HẾT CÁC HỘI LẬP TƯ BỒN Ở VIỆN ĐÔNG

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

ở Đông-Pháp là một Chi Ngành của Hội Chánh, cho nên người mua vé ở Đông-Pháp đăng sự chắc chắn bởi:

- VỐN LỚN CỦA HỘI CHÁNH
- SỐ DỰ TRÙ Ở ĐÔNG-PHÁP
- SỐ DỰ TRÙ RIÊNG VỀ PHẦN VIỆN ĐÔNG

Số người mua vé của HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM đếm gần 375.000 người, về phần Đông-Pháp đăng 15.000 người.

CÁCH THỨC GÓP VỐN THIẾT MAU VÀ LẠI CHÓNG HƠN HẾT
VỀ CÁCH THỨC SỐ 2: Góp tiền lâu hơn hết là 10 năm, từ 2\$ tới 8\$ mỗi tháng và đăng huân vốn lâu hơn hết là 12 năm.

VỀ CÁCH THỨC SỐ 3: Góp tiền lâu hơn hết là 5 năm từ 2\$ tới 16\$ mỗi tháng và đăng huân vốn lâu hơn hết là 8 năm.

MỖI THÁNG PHẢI XỔ SỐ HUÂN VỐN CHO MỘT HẠNG EỘ TRONG 1687 HẠNG BỘ ĐÃ CHIA.

Hết thầy các vé dựng trong hạng bộ trưng ra đều đăng huân vốn lập tức, bất kỳ là mấy vé, miễn là tiền góp đủ kỳ lệ đều đăng huân vốn hết.

Trong hạng bộ 516 trưng ra kỳ xổ số hôm 29 Janvier 1934 có 8 vé. Hết thầy các vé này đều được lãnh bạc mặt, khỏi chờ đợi lâu ngày.

XIN HỎI SÁCH ĐIỀU-LỆ TẠI PHÒNG VIỆC CỦA BẢN HỘI: SAIGON

- PNOMPENH 26, Đường Chaigneau, 26
- 94 Đường Gallieni
- HANOI 53, Đường Francis Garnier

hay là các nhà Đại lý của Hội

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về: M.Ng. tường-Tam Directeur du P.H.

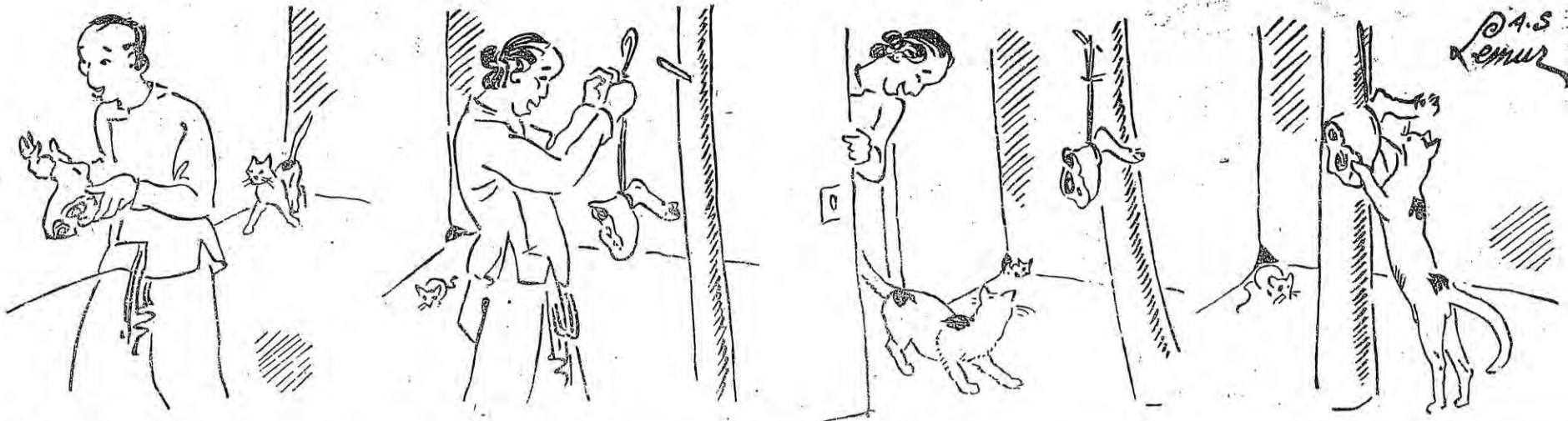
Tòa soạn và Trị-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

	Trong nước,	Ngoại quốc
	Pháp và thuộc địa	
Một năm ..	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50

BÀI HÁT CHÚ KHỜ

(Điệu ngũ diêm)



Chú khờ có cái đầu heo Mau lấy lạt chú treo vào phòng Rồi mang rớt mần vào trong Chắc con chuột hết mong đường sữ

Truyện Khoa-học với Lý Toét

CÁI XUÂN CỦA LÝ TOÉT

Nhân về quê chơi, tiện đường mình rẽ vào mừng tuổi Lý Toét. Thấy pháo của cụ Lý Cựu đón khách, cứ « si sục » như bắt dế dĩ phải nổ, mình chợt nhớ ra: ngày hôm đó là ngày « sát chủ ». Minh vội lên tiếng: « Năm mới chúc cụ Lý danh tiếng lẫy lừng bằng năm, bằng mười năm ngoài ».

Lý-Toét tươi nét mặt, chúc lại mình những gì, nào mình có để ý nghe: mình chỉ mãi nhìn cái đầu mũi sư tử đỏ gay đỏ gắt của chủ nhà với cái bộ râu chổi sè của lão nó cứ chĩa tua tua ra đâm sác pháo mà sủa sủa hoài. Ai đã biết tính lão, tất nhiên cũng phải biết lão trả lời lúng-túng chỉ vì óc lão đang mắng pháo: Ông chỉ đem mỳ để trả thù những thằng sỏ vào mừng tuổi ông hôm nay thôi; chứ chàng thứ mười ba đây có ý ấy đâu, mỳ lại sỏ ông « phỏng », mỳ lại muốn tán sác « phỏng »?

Thế rồi, chủ, khách vào ngõ, câu truyện ngày xuân lão kéo ra, nghe « vui như tết », mà nhất lại không gặp « ông khách sỏ » nào đến làm đứt quãng cả. Lão nói mãi, rồi đột nhiên tắc lưỡi, quét ngược bộ râu lên, hỏi tôi ra về ngạc nhiên.

— À, thế nào trong cuộc nghênh đón chúa xuân, ông đi đâu? để anh em chờ đợi mãi. Đối với tân xuân, ông hững hờ thế thực đáng trách.

— Đáng trách hay không đáng trách, câu truyện đó sau này ta sẽ nói. Còn trách tôi hững-hờ với xuân thì khí quá. « Xuân đến, xuân đi, xuân có mãi » cơ mà, đón với rước làm gì?

— Nhưng mỗi năm mới có một lần xuân, nên ta mới « chơi xuân kéo hết xuân đi » chứ?... À, mà xuân đến, rồi xuân cứ ở lì mãi thì hay nhỉ. Các nhà khoa học cho là có thể được lắm chứ.

Lý-Toét nghiêm nét mặt, chĩa bộ râu lên tựa mấy trăm cái súng như dọa mình: « nói hay chết ».

— Đề tôi giảng qua cụ nghe: cụ nhắm mắt lại xem nào, nhắm vào cơ mà.

— Ừ, thì nhắm.
— Nhắm kỹ vào.
— Ừ, thì nhắm kỹ.

— Thế ngoài cửa, bên cạnh cây cau có giáy giấy đỏ kia, cụ thấy cái gì... Ở kia, cụ nhắm mắt vào mà nói chứ.

— Rõ kh... ấy chết, phỉ phui. Nhắm mắt vào còn trông thấy gì nữa mà hỏi.

— Thôi, mở ra. Bên cạnh cây cau có cái giáy gói pháo. Thế là nhờ có ánh sáng nên mình mới thấy được mọi vật. Vì thế mà trong tối ta chẳng trông thấy gì cả.

— Có khi có chứ: con ma chơi là gì.

— Ấy thế là nhờ ánh sáng con ma chơi.

— Ừ nhỉ. Phải, có ánh sáng ta mới trông thấy mọi vật.

— Mà ánh sáng từ cái giáy pháo, từ cây cau, hay từ con ma chơi không phải đột nhiên đến ngay con mắt ta được. Tất nhiên nó phải chạy.

— Thì hẳn rồi, đến người cũng còn phải chạy nữa là.

— Nếu nó chạy thì ở gần các vật kia, ta trông thấy các vật đó trước, mà ta càng ở xa bao nhiêu, ta càng trông thấy sáng bấy nhiêu, có phải không?

— Thì hẳn thế chứ lị.

— Cụ lý biết lý sự lắm.

— Chẳng thế lại chiếm được cái ngôi lý trưởng.

— Phải. Thế cụ lại uống cốc rượu này xem nào.

— Cốc không có rượu uống gì. Chén ông hãy còn, ông uống đi, mẹ dĩ nhà tôi nó bảo uống ít chứ, còn để thết khách.

— Không. Cụ không hiểu, tuy chén rỗng, cụ cứ việc đề lên miệng, làm bộ như uống.

— Nay thì uống vờ, rõ làm trò lắm.

— Ấy đấy, lúc miệng chén chạm vào môi cụ thì tôi chưa trông thấy nó chạm.

— Ông nói gì, sao lại không thấy?

— Vì ánh sáng chưa chạy đến mặt tôi.

— Ừ nhỉ.

— Nếu có người đứng trước tôi, tất người ấy thấy chén chạm môi trước tôi.

— Phải, phải tôi hiểu rồi.

— Nếu người ấy vừa nhìn thấy chén chạm, liền chạy là tới chỗ tôi nhanh hơn ánh sáng, tất nhiên khi ánh sáng đến, anh ta sẽ thấy chén chạm môi lần nữa.

— Ấu, thần tình nhỉ! Như họ vừa đem biểu cái thú lợn, tôi vùng chạy đi nhanh hơn ánh sáng, rồi đứng lại nhìn, tất thấy họ biểu cái thú lợn lần nữa đấy nhỉ?!

— Phải. Cụ thông minh lắm. Từ ngôi lý-trưởng rất đáng tiếc... Nếu cụ cứ ù té chạy như vậy càng ngày càng xa thì cụ có thể thấy cụ lấy đến hàng trăm nghìn vợ.

— Ấy chết! ông nói nhỏ chứ.

— Nếu cụ chạy nhanh bằng ánh sáng, mà cứ vừa ngoái cổ lại vừa chạy mãi, tất nhiên cụ cứ thấy cái thú lợn ấy mãi.

— Thì lẽ tất phải thế.

— Ấy, cảnh xuân này, nếu cụ muốn có mãi mãi, thì cụ cũng chỉ việc chạy nhanh như ánh sáng. Lúc nào ngoái cổ lại cũ cũng thấy cái xuân ấy mãi.

— Chả hoài hơi, xuân này vui về kém xuân xưa nhiều, chạy được củ thủy tiên, cái chân giò, bánh pháo, chai rượu... đã rất đỏ cả mũi, thì còn thú nổi gì nữa. Chỉ cái xuân về mấy chục năm trước, hai vợ chồng son, vui biết bao!

— Có gì. Cái cảnh ấy bây giờ ánh sáng đang đưa đi, cụ muốn lại nhìn

thấy đến mấy trăm, mấy nghìn lượt nữa cũng được. Chỉ có chạy đuổi cho kịp quang ảnh sáng ấy thôi.

— Thế chạy nhanh, quả có gặp cái cảnh ấy thực không?

— Gặp hẳn chứ. Cụ sẽ thấy cụ và cụ bà, như đi xem chớp bóng vậy.

— Chớp bóng, tôi không thích, mình lại thấy mình với vợ trẻ của mình thì còn thú gì nữa. Tôi còn nhớ cái đêm 29 tết năm cưới nhà tôi, hai vợ chồng cùng nhau nấu bánh trưng, lòng xuân phơi phới không thể nói được. Giá chạy đuổi kịp cái cảnh ấy, tôi lại truyện trò với vợ mới cưới của tôi, thì cái « tối » kia nó đánh cái « tối » nay đến vỡ đầu mất. Nếu được thì ông bảo nên để mẹ đi nó ở nhà hay cho nó đi theo.

— Thế là cụ không hiểu cái cảnh sẽ được gặp ấy rồi. Nó chỉ là cái hình ảnh, nó như cái bóng, nó như cái cảnh thấy trong ống dòm, như ông giảng dưới nước, « nhìn thì thấy, lấy không được », cụ thò tay mò thế nào được.

— Chỉ có con mắt thấy xuân, thì xuân nổi gì. Hông, khoa học cho không tới cái xuân ấy, tôi cũng đến chịu.

Đến đây mình ngăn người không biết nói sao, nghĩ mãi mới hiểu cái xuân của lý Toét: Phải xuân cả mắt, cả mũi, cả chân tay, phải xuân cả đến cái... giác quan thứ sáu nữa.

(Còn nữa)

Chàng thứ XIII

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYÊN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRÈ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thay có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chỉ em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lên soài, nóng rét lở loét quy-đầu đau, xương, rất thịt, rúc đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-biểu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giầy-thiệp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hâm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-son, Sơn-tây — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-dương — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Beré, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang — Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

PHẦN THƯỜNG CHO NGƯỜI ĐỌC PHONG-HÓA

Phân người đọc Phong-Hóa, nhất là số MÙA XUÂN vừa rồi, sự hay giờ, không cần nói chác đã thừa biết vậy nay vì tri-âm Phong-Hóa nên có một phần thường cùng xuất bản ngày Xuân, cam đoan rằng không có cái gì lạ lùng đặc sắc bằng một cuốn SÁCH MÙA XUÂN của Nhật-Nam Thư Quán năm nay (vì chẳng những rằng có 5 TỜ TRANH TO khổ rộng 22x30 in màu để treo chơi mà về văn-chương thời chưa có cuốn Sách Mùa Xuân nào được như vậy. Có các bài mới của các tay danh-sỹ, như: L. T. Tô, Phan-Khôi, Nhượng T...Cuông-Sỹ, Nam - Hồng Tú, Hoàng-T., Tr. K...v. v. CHĂNG NHƯNG THỂ LẠI CÒN 3 CHUYỆN TIỂU THUYẾT ĐẶC SẮC. Phần thường này có một cuốn Sách Mùa Xuân một Bức vẽ truyền thần đặc biệt, một chai thuốc trừ Lao và một hộp thuốc bổ thận, để tặng cho những người nào kẻ được rõ có bao nhiêu thứ sách của Nhật-Nam đã xuất-bản, cuốn nào tái-bản đến mấy lần (cuốn nào có ịch về phươg-diện nào hoặc cuốn nào có hại). Ai muốn dự cuộc này nên gửi ngay thơ và tem về bản-hiệu mà lấy liste các sách. AI KHÔNG MUỐN DỰ THÍ MÀ CŨNG MUỐN CÓ SÁCH XEM THỜI LẠI MUA TẠI BẢN-HIỆU HOẶC Ở ĐẠI LÝ CÁC TỈNH. GIÁ 0\$30. Ở xa mua gửi tiền trước thì thêm cước 0\$10. Ctre Rt. hết 0\$65 Thơ và mandat để cho nhà xuất-bản như vậy: NHẬT-NAM, AN, THU, HỌA QUÁN ĐƯỢC-PHÔNG, 104 HÀNG GAI HANOI. Sách Mùa Xuân sắp hết, có lẽ phải tái-bản. vì không ăn lãi, cốt để độc-giá chịu-đến Bản-hiệu.



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ai trừ được 50 bao không thuốc lá hiệu CÓN BƯỚM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Bưởi đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

ĐÔNG-CHU LIỆT-QUỐC

NGUYỄN-ĐỒ-MỤC dịch thuật
Toàn bộ ba quyền
Một nghìn rưỡi trang

Giá bán mỗi quyền 1 \$ 00
Toàn bộ ba quyền 2 . 70
Cước gởi một quyền 0 . 25
Cước gởi ba quyền 0 . 52

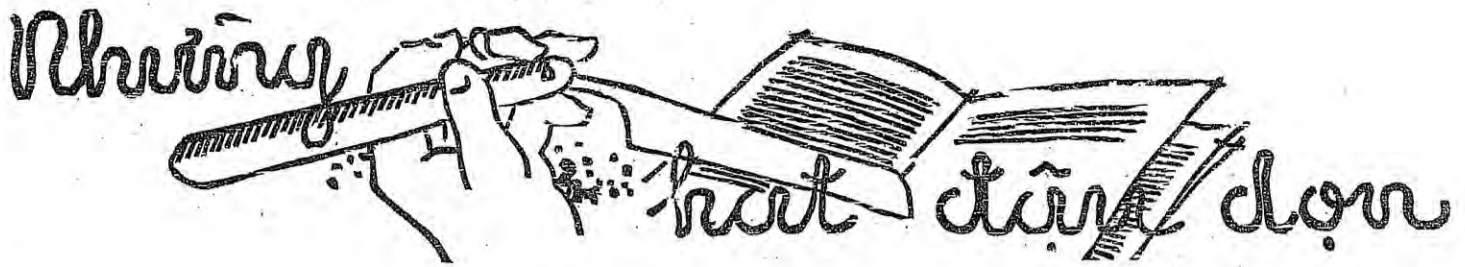
Ai gởi liền mua từ nay đến 31 Mars 1934 sẽ được giảm giá 10%.

HỎI TẠI :

Nhà in TRUNG - BẮC TÂN - VÂN
HANOI - 61-63 Rue dụ Coton - HANOI

Cần mua cò tem, con niêm Đông-Dương dùng rồi và còn rõ, giá tính phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD,
Trésor Phnom-Penh Cambodge.



Xuân... xuân!

Trích trong « Tân-văn tiếu-thuyết » (Tập mà xuân) của Lê-quang-Thiệp :

Xuân đi, xuân lại, xuân trải hết bốn mùa thay đổi xuân lại là xuân.

Xuân mà trải hết bốn mùa thay đổi, thì chắc là có bốn thứ xuân: xuân xuân, xuân hạ, xuân thu và xuân đông. Rồi sau chắc nó đổi ra... xuân xuân!

Vì hiêm ?

Cũng trong tập văn ấy :
Tuổi thanh-niên là quý, quý vì nó hiêm chẳng có nhiều.

Thế thì chắc tuổi già, sở dĩ không quý, là vì nó có nhiều. (Mà câu văn ngộ nghê của ông Lê - quang - Thiệp cũng là của hiêm đấy, nhưng đó ai thấy được nó *quí ở cho nào*).

Đí mũi toét mồm.

Cũng trong « tập mùa xuân », bài « bông hải đường ».

Nàng tìm hồi lâu được bông đẹp nhất, bèn ngắt rồi chạy vào đi vào mũi Vân-Minh.

Tội nghiệp cho Vân-Minh quá! Còn gì là mũi!

Di hoa vào mũi Vân-Minh rồi!

Nàng đến bên cây đào, tay vừa nhặt những chiếc lá héo vira trông Vân-

Minh mà toét miệng ra cười.

Chắc hẳn cái cười ấy tình lắm!

Ném vào đâu?

Cũng trong tập văn ấy :

... sau khi đã ném theo một ý nghĩ cuối cùng để tiễn năm cũ đi.

Ý ném vào đâu? Chắc là ném vào sọt rác.

Đố cả Tân-Niên.

Cũng trong bài ấy (của Tân-Niên)

Cùng một lúc với năm cũ thở hắt ra lần cuối cùng, những cái ảo mộng bất tử của người ta ở đâu cũng rầm rập sờ nhau kéo đến.

Mong rằng chính ông Tân Niên thở hắt ra lần cuối cùng!

Nhưng chưa!

Than ôi, ông Tân-Niên lại còn thở ra lần nữa :

... sự cảm giác muốn ném con mắt về năm vừa qua. . .

Ném con mắt của sự cảm giác về năm vừa qua? Thật khó mà hiểu là cái quái quỷ gì. Họa chăng người ta chỉ có ném « tập mùa xuân » vào sọt giấy!

Một cái sáng kiến!

Trong tập « Tuổi xuân » của Tiên-Phong-Vân-Đoàn :

Cũng giống như thanh-niên Phốp-phô thế kỷ thứ 18 mà người ta gọi là « bệnh thời đại » (mal du siècle) :

Thì ra trước kia các nhà văn-sĩ Pháp vẫn tưởng nhầm « bệnh thời đại » là của thế-kỷ 19. Nay nhờ ông Tâm-Triều mà ta biết được một cái nhân-lý mới. Thật là một cái sáng-kiến của Tâm-Triều.

Nó là cái gì?

Cũng trong tập văn ấy, câu mở đầu bài « một năm mới của phụ-nữ » :

Nó cũ mà hóa ra mới! Nó cũ vì nó là một vấn-đề nhai đi nhai lại bao lần trên các báo. Nó mới là vì nó vẫn đứng trong phạm-vi lý-luận, nó chưa có thực hành.

Nó là cái gì? Nó là năm mới hay là phụ-nữ? Mà nó đã bị nhai đi nhai lại, thế thì nó không phải là phụ-nữ, mà cũng không phải là năm mới. Thế thì nó là cái gì mà lại đứng trong phạm-vi lý luận? Cho đến lúc nó có thực hành người ta vẫn chưa biết nó là cái quái quỷ gì!

Một bài văn mà câu mở đầu bí mật như thế, thì có thánh cũng không dám đọc nốt.

Đánh hay gãy.

Trong tiền-thuyết « Sao Nam » của tập văn ấy :

Sao Nam ngồi trước cái dương-cầm gãy đàn.

Tác-giả dễ không biết dương-cầm là cái đàn gì? Vì nói gãy dương-cầm thời chẳng khác gì nói kéo sáo, thổi nhị và tác-giả vẽ văn.

Nhát dao cạo
Hàn lâm dãi . . . đậu

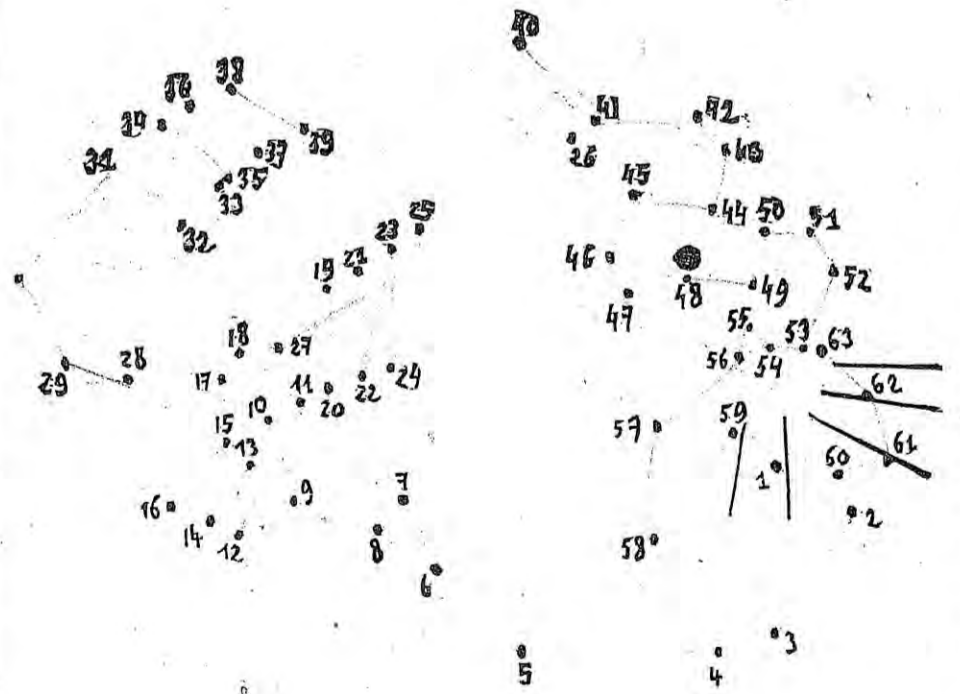
Cải chính.

Số trước vì thợ nhà in về quẻ ăn tết ra chậm nên vội quá có sếp lầm mấy chữ trong mục VẼ-ĐẸP vậy nay cải chính.

Cột thứ ba... Đôi giày gót cao, e nó chẳng hề tiêu - biểu cho sự lãng-mạn dâm-ô... Xin đọc là: ... Đôi giày gót cao, nó chẳng hề tiêu-biểu cho sự lãng-mạn dâm-ô.

Cột thứ tư... Áo mặc phải ăn với người, phải có đường lối văn-minh... xin đọc là... đường lối phân-minh... cho đúng nghĩa.

Hú vĩa, ông Hàn-đãi-Đậu chưa nhạt đến.



Các bạn cứ cầm bút chì đi từ số 1 đến 2, 2 đến 3, 3 đến 4, cứ thế mãi đến cho con số 63 thì hết. Các bạn sẽ thấy một người rất quen của các bạn cười ra mắt các bạn.

Kỳ sau bức tranh trang đầu sẽ in hai màu

KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÂN

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà sinh đẹp hơn hết. - Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN - ỚC

168, Rue Lê-Lợi - HANOI (Gần trường Thê-dục)

TOUT POUR ARCHITECTURE

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng để tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THÌN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.



CÂU CHUYỆN MỸ-ĐÀM CỦA HAI CÔ HIẾU-NỮ

Cô Thanh : Cái áo nhung chị mặc sao trông đen và đẹp thế? Em định mua một cái như của chị mà không biết cách chọn nhung thế nào cho khỏi nhầm.

Cô Hương : Mua nhung khó lắm nếu xem mặt phải thì hay nhầm. Phải xem mặt trái thấy nhỏ mặt và đen mới thực là nhung tốt.

— Thế còn mép gì?

— Nếu mua nhung mà xem mép lại càng nhầm nữa, vì bất cứ nhung xấu hay tốt người ta muốn dệt mép gì cũng được.

— Nhung này chị mua ở đâu?

— Ở mấy hiệu Bombay và các hàng bán tơ lụa ở phố hàng Ngang, hàng Đào đều có bán cả. Song có một điều cần nên nhớ kỹ là khi đến mua thì phải hỏi thử nhung nào của hiệu MATIN mới thực là nhung tốt.

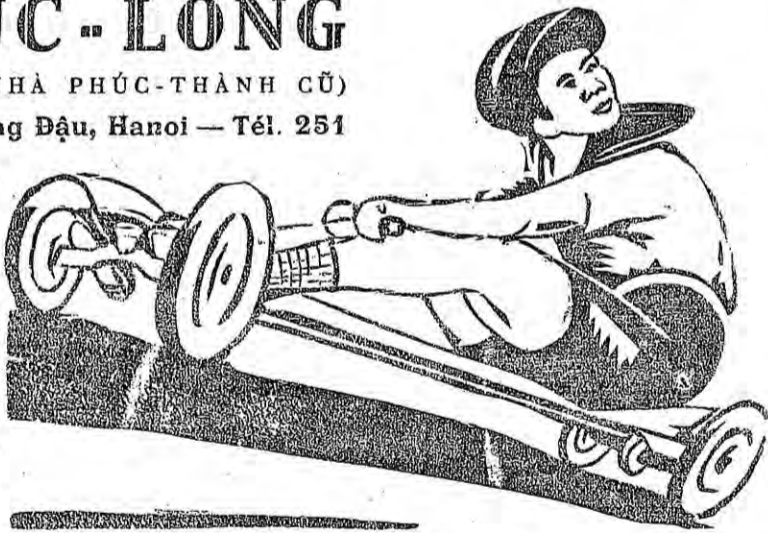
Hỡi ai cùng bạn má hồng!
 « MATIN nhung tốt » mua dùng thử xem!!!
 Hàng toàn tơ, rất đen, chắt tuyệt.

Mặc đã sang lại đẹp lại bền.
 Mịn-màng là về thuyề-quyên!
 THANH HƯƠNG xữ-nữ.

**BÁN TẠI NHÀ ĐÓNG ĐỒ GỖ CÁC KIỂU TÂN THỜI
 PHUC-LONG**

(TỨC LÀ NHÀ PHÚC-THÀNH CŨ)
 43, Phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Chỉ có: 3\$ 50
 mà có thể làm
 cho trẻ con
 được mạnh mẽ,
 chân tay cứng
 cáp, tinh thần
 sảng khoái tức là
 mua một cái xe
AUTOFORT
 (là một thứ đồ
 chơi thể thao).



MUA BUÔN TỪ 10 CÁI TRỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CÔI ĐÔNG-PHÁP
 MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi: 53, Rue de la Citadelle
 Saigon: 29, Rue Sabourain
 Pnom Penh: 4, Rue Ohier

VIỄN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
 Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng
 một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
 Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 392
 Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

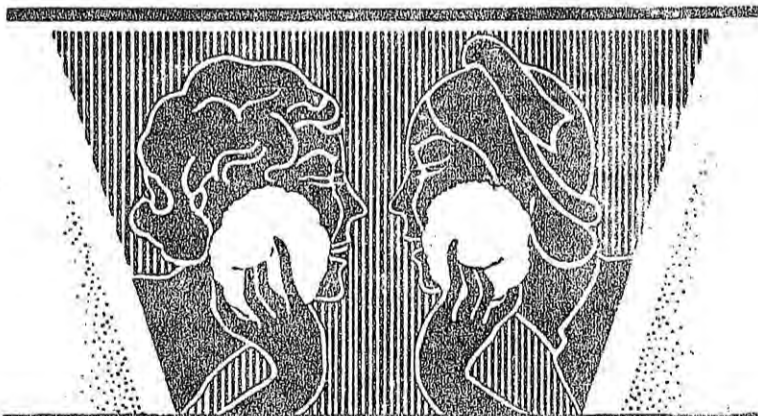
GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1934

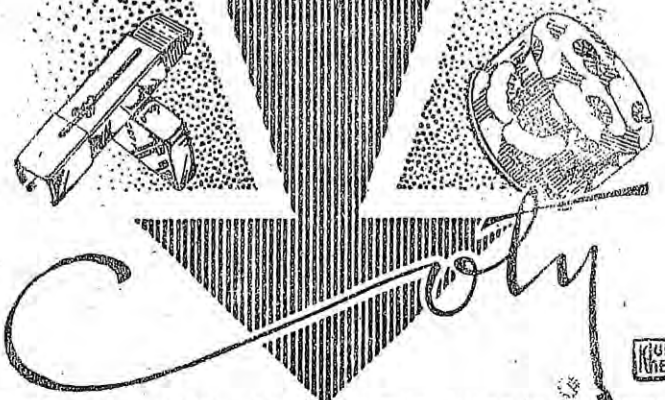
Mở ngày, thứ ba 27 Février 1934 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do ông Long, Quản-Lý hội chủ tọa, ông Vircondelet và ông Nguyễn-văn-Bảng dự tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư-bản Trung-Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	2.021	Phiếu này chưa có ai mua
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	463	Mme Trần-thị-Hiệp, N° 101, Quai Belgique, Saigon Trúng lĩnh về 1 000 \$
	3.463	M. Nguyễn-văn-Lam, Chanffeur, N° 254, Rue Paul Blanchy, Saigon Trúng lĩnh về 1000 \$
	6.463 ^A	M. Nguyễn-văn-Trương, N° 122, Ruelle d'Arras, Saigon Trúng lĩnh về 500 \$
Lần mở thứ ba khỏi phai đóng tiền	6.463 ^B	M. Nguyễn-duy-Hoan, N° 13, Rue de la Chaux, Hanoi Trúng lĩnh về 500 \$
	1.764 ^A	Mme Vũ-thị-Nghĩa, Rue Bourret, Hanoi Được lĩnh phiếu miễn trừ 502 \$, có thể bán lại ngay lấy 257 \$
	1.764 ^B	Phiếu này chưa đóng tiền tháng không được miễn trừ.
4.764	Mlle Jeanne Mogenet, N° 13, Rue Jeanne Duclos, Saigon Được lĩnh phiếu miễn trừ 1.000 \$ có thể bán lại ngay lấy 508 \$.	

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ sáu 30 Mars 1934, hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-lý ở Saigon số 68, Boulevard Charner, Saigon
 Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1934 định là 5.000 \$.



**KHẮP CÁC NƠI, CÁC BÀ
 LỊCH SỬ CHỈ ĐUNG PHẬN
 SẮP NƯỚC HOA HIẾU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN L. RONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI
 18, BÉ ĐÔNG - HANOI

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giở lấy hai giọt thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì, lại nguy hiểm nữa.

Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào - chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul - Berl, HANOI

BROUSMICHE

36, Boulevard Paul Bert, HAIPHONG